

SỐ ĐẶC BIỆT CUỐI THÁNG 2

GIÁO DỤC và THỜI ĐẠI

CƠ QUAN CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO - DIỄN ĐÀN TOÀN XÃ HỘI VỀ SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC

www.giaoducthoidai.vn

10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 29:

"3 đủ" để tiếp tục công cuộc đổi mới

Cô trò Trường THCS Đống Đa (Đống Đa, Hà Nội).
Ảnh: Xuân Phú



Trường Đại học Y - Dược (ĐH Thái Nguyên) ký kết hợp tác với Bệnh viện Hữu Nghị.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC (ĐH THÁI NGUYÊN) ĐẨY MẠNH HỢP TÁC VIỆN - TRƯỜNG

Việc đẩy mạnh quan hệ hợp tác Viện - Trường đã và đang góp phần quan trọng nhằm phát triển toàn diện nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực y tế, nghiên cứu khoa học và đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của nhân dân.

Mối quan hệ hợp tác cùng phát triển

Xác định mối quan hệ Viện - Trường mang ý nghĩa sống còn, quyết định chất lượng đào tạo nên thời gian qua trường Đại học Y - Dược (ĐH Thái Nguyên) luôn dành sự đặc biệt quan tâm đến vấn đề này. Bởi, đây là mối quan hệ hợp tác cùng phát triển, khi vừa tạo điều kiện học tập tốt nhất cho sinh viên, học viên phát triển chuyên môn và năng lực quản lý cho giảng viên của Trường, lẫn các bác sĩ có tài, có đức của các bệnh viện.

Theo đó, trường Đại học Y - Dược (ĐH Thái Nguyên) đã ký kết hợp tác với trên 50 bệnh viện Trung ương và các tỉnh. Trong đó phải kể đến các bệnh viện hàng đầu trên cả nước như Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Hữu nghị Hà Nội, Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội, Bệnh viện Nhi Trung ương, Bệnh viện Bệnh nhiệt đới... Nhà trường hợp tác với các đơn vị trên các lĩnh vực như Đào tạo Cán bộ chuyên môn và Chuyển giao kỹ thuật; Đào tạo đại học và sau đại học chuyên ngành Y và Dược; Nghiên cứu khoa học, tổ chức Hội nghị, Hội thảo. Hợp tác trong hoạt động chuyên môn khám chữa bệnh, hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong chẩn đoán và điều trị, vì lợi ích của Người bệnh, đảm bảo quyền lợi của Người bệnh.



Việc đẩy mạnh quan hệ hợp tác Viện - Trường đã và đang góp phần quan trọng nhằm phát triển toàn diện nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực y tế.

"Chúng tôi hoàn toàn đặt niềm tin và kỳ vọng khi những sinh viên của mình được hướng dẫn, đào tạo bởi đội ngũ bác sĩ hàng đầu tại các cơ sở y tế tuyển đầu. Chắc chắn, thông qua việc thực tập, được tiếp xúc và thực hành trực tiếp các em sẽ "nền người", trở thành những Bác sĩ, Dược sĩ, Điều dưỡng có tâm, có đức, vững kiến thức, chắc tay nghề, là nguồn nhân lực chất lượng cao trong hệ thống Y tế Việt Nam". TS Vũ Thị Hồng Anh - Phó Trường phòng Đào tạo cho biết.

Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho khối ngành y tế

Theo PGS.TS Nguyễn Tiến Dũng, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng trường Đại học Y - Dược khẳng định: Việc thực hành lâm sàng đối với sinh viên khối ngành Sức khỏe là yếu tố quyết định chất lượng đầu ra của sinh viên. Chính vì vậy, thời gian qua nhà trường luôn chú trọng đẩy mạnh và phát triển mối quan hệ hợp tác Viện - Trường để tạo điều kiện thực hành, thực tập tốt nhất cho sinh viên, đồng thời phát triển

Trường Đại học Y Dược (ĐH Thái Nguyên) là một trong bảy trường y khoa đầu ngành tại miền Bắc Việt Nam. Có sứ mạng đào tạo bác sĩ, dược sĩ có trình độ đại học, sau đại học, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ y dược, hỗ trợ phát triển hệ thống y tế nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân các dân tộc miền núi phía Bắc Việt Nam và cả nước. Được xếp vào nhóm trường đại học trọng điểm quốc gia Việt Nam, trực thuộc hệ thống Đại học Thái Nguyên.

chuyên môn cho giảng viên khối ngành Sức khỏe.

"Với một ngành nghề liên quan trực tiếp đến sức khỏe và sinh mạng của con người như Y khoa, nếu không đào tạo gắn liền với bệnh viện thì khó có thể đào tạo ra những y bác sĩ có trình độ chuyên môn, chất lượng cao, góp phần phục vụ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Từ mối quan hệ hợp tác với các bệnh viện hàng đầu, nhà trường mong muốn các đơn vị sẽ tạo điều kiện cho sinh viên đến thực hành, thực tập; coi các em như con em trong gia đình để bảo ban, dạy dỗ, truyền nghề, rèn nghề... để các em ngày càng trưởng thành, vững tay nghề.

Cũng theo PGS.TS Nguyễn Tiến

Dũng, với nhu cầu xã hội ngày càng tăng về nguồn nhân lực y tế, việc ký kết hợp tác giữa nhà trường với hàng loạt các bệnh viện mang lại những ý nghĩa cực kỳ quan trọng, thể hiện được sự cam kết của nhà trường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho khối ngành y tế của toàn xã hội.

Trong thời gian tới, Trường Đại học Y - Dược sẽ tiếp tục mở rộng mối quan hệ hợp tác với các bệnh viện tuyển đầu Trung ương và thành phố, đảm bảo mọi điều kiện học tập, thực hành, thực tập tốt nhất cho sinh viên. Qua đó, mở ra nhiều cơ hội trong hoạt động đào tạo, phát triển cho các bên và sinh viên là người "hưởng lợi" nhiều nhất.

PHƯƠNG THẢO

>>> TRONG SỐ NÀY

- Tòa soạn và Trị sự:**
 15 Hai Bà Trưng, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội;
 ĐT: (024) 38251721, 39362287, 38241781;
 Email: baogdtd@gmail.com;
 Email: gdchunhat@gmail.com.
- Quảng cáo - Phát hành:**
 ĐT: 0886059988;
 Email: truyenhongduan.gdtd@gmail.com.
- Cơ quan thường trú phía Nam:**
 322 Điện Biên Phủ, Quận. 10,
 TP. Hồ Chí Minh;
 ĐT: (028) 38399638;
 Fax: (028) 38344299.
- Văn phòng liên lạc tại Cần Thơ:**
 41 Cách Mạng Tháng 8,
 Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ.
- Văn phòng đại diện các tỉnh Miền Trung - Tây Nguyên tại Đà Nẵng:**
 265B Hoàng Diệu, Q. Hải Châu,
 TP. Đà Nẵng; ĐT: (0236) 3574323;
 Fax: (0236) 3572528.
- Văn phòng đại diện khu vực Việt Bắc, Thái Nguyên:**
 Số 21, đường Hùng Vương,
 phường Trưng Vương, TP. Thái Nguyên;
 ĐT: 0913 025 537.
- Văn phòng đại diện khu vực Tây Bắc:**
 Số 30, đường Hoàng Công Chất,
 phường Mường Thanh, TP. Điện Biên Phủ;
 ĐT: 0914 830 171.
- Văn phòng đại diện khu vực Bắc Trung Bộ:**
 Số 2/5, đường Nguyễn Biểu, TP. Hà Tĩnh;
 ĐT: 0913 294 462.
- Giấy phép xuất bản số:**
 479/GP-BTTTT, ngày 29/10/2020.
- In tại:** Công ty Cổ phần in Công Đoàn Việt Nam.
- Báo Giáo dục & Thời đại điện tử:**
<http://www.gdtd.vn>;
 Email: gdtdientu@gmail.com.
- ISSN 1859-2937.**

SỐ ĐẶC BIỆT CUỐI THÁNG 2
SỐ 48 RA NGÀY 24/2/2024.

Tổng Biên tập:
TRIỆU NGỌC LÂM
Phó Tổng Biên tập:
DƯƠNG THANH HƯƠNG
NGUYỄN ĐỨC TUÂN
Trình bày:
TRẦN LƯƠNG

ĐƯỜNG DÂY NÓNG:
0967335089

Giá: 30.000 đồng



Phòng học thông minh của Trường Tiểu học Núi Đèo (Thùy Nguyễn, Hải Phòng).

LTS: Thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW trong bối cảnh đất nước còn nhiều khó khăn, nguồn lực hạn hẹp, song với sự quan tâm của Đảng, Nhà nước và đồng tình ủng hộ của toàn xã hội, nỗ lực của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý, sự nghiệp GD-ĐT đã tạo được chuyển biến căn bản về chất lượng, hiệu quả, được các tổ chức giáo dục thế giới ghi nhận, đánh giá cao. Trong đó, dấu ấn nổi bật là giáo dục phổ thông với việc triển khai Chương trình GDPT 2018, góp phần đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực người học.

Chương trình mới đã triển khai được 4 năm, đến năm học 2024 - 2025 sẽ phủ các cấp học phổ thông. Tuy nhiên, thực tiễn triển khai cũng cho thấy còn những rào cản, khó khăn, đặc biệt về nguồn lực thực hiện. Cơ hội tiếp cận giáo dục vẫn chênh lệch giữa vùng thuận lợi và khó khăn. Phần lớn đội ngũ nhà giáo chưa thể sống được bằng lương... Để cập đến điều trên để thấy, rất cần giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt để Nghị quyết tiếp tục thực hiện hiệu quả trong thời gian tới. Những vấn đề đã được phản ánh trong Chuyên đề: 10 năm thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, từ trang 4 - 9 số báo này.

Kính mời độc giả đón đọc

GIÁO DỤC

■ Trường sư phạm đồng hành cùng đổi mới
 Trang 6

■ Bước chuyển của giáo dục phổ thông
 Trang 8

■ LIÊM CHÍNH KHOA HỌC:
 Tìm quy chuẩn chung
 Trang 10



GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ

TƯ TƯỞNG:
 Bất nhip đời sống học đường
 Trang 12



■ Nghĩ về ngữ liệu đề Ngữ văn
 Trang 14

■ XÂY DỰNG TRƯỜNG HỌC THÔNG MINH:
 Mong muốn những giờ học hiệu quả
 Trang 17

ĐỜI SỐNG GIÁO DỤC

■ Sinh viên góp sức vì cộng đồng
 Trang 20

NGƯỜI VÀ VIỆC

■ Tiết học thú vị của cô giáo “thường xuyên”
 Trang 24

VỀ MIỀN ĐẤT HỌC

■ Nghề học ở miền đất văn hiến
 Trang 26

TÌM TRONG KÝ ỨC

■ Khai hạ - lễ hội lớn nhất của người Mường
 Trang 28

KHOA HỌC - CÔNG NGHỆ

■ GIÁO DỤC VÀ AI:
 Định hướng con đường chuyển đổi
 Trang 40



Trường Đại học Y - Dược (ĐH Thái Nguyên) ký kết hợp tác với Bệnh viện Hữu Nghị.

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y - DƯỢC (ĐH THÁI NGUYÊN) ĐẨY MẠNH HỢP TÁC VIỆN - TRƯỜNG

Việc đẩy mạnh quan hệ hợp tác Viện - Trường đã và đang góp phần quan trọng nhằm phát triển toàn diện nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực y tế, nghiên cứu khoa học và đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe ngày càng cao của nhân dân.

Mối quan hệ hợp tác cùng phát triển

Xác định mối quan hệ Viện - Trường mang ý nghĩa sống còn, quyết định chất lượng đào tạo nên thời gian qua trường Đại học Y - Dược (ĐH Thái Nguyên) luôn dành sự đặc biệt quan tâm đến vấn đề này. Bởi, đây là mối quan hệ hợp tác cùng phát triển, khi vừa tạo điều kiện học tập tốt nhất cho sinh viên, học viên phát triển chuyên môn và năng lực quản lý cho giảng viên của Trường, lẫn các bác sĩ có tài, có đức của các bệnh viện.

Theo đó, trường Đại học Y - Dược (ĐH Thái Nguyên) đã ký kết hợp tác với trên 50 bệnh viện Trung ương và các tỉnh. Trong đó phải kể đến các bệnh viện hàng đầu trên cả nước như Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, Bệnh viện Bạch Mai, Bệnh viện Hữu nghị Hà Nội, Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội, Bệnh viện Nhi Trung ương, Bệnh viện Bệnh nhiệt đới... Nhà trường hợp tác với các đơn vị trên các lĩnh vực như Đào tạo Cán bộ chuyên môn và Chuyển giao kỹ thuật; Đào tạo đại học và sau đại học chuyên ngành Y và Dược; Nghiên cứu khoa học, tổ chức Hội nghị, Hội thảo. Hợp tác trong hoạt động chuyên môn khám chữa bệnh, hỗ trợ, giúp đỡ nhau trong chẩn đoán và điều trị, vì lợi ích của Người bệnh, đảm bảo quyền lợi của Người bệnh.



Việc đẩy mạnh quan hệ hợp tác Viện - Trường đã và đang góp phần quan trọng nhằm phát triển toàn diện nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực y tế.

"Chúng tôi hoàn toàn đặt niềm tin và kỳ vọng khi những sinh viên của mình được hướng dẫn, đào tạo bởi đội ngũ bác sĩ hàng đầu tại các cơ sở y tế tuyển đầu. Chắc chắn, thông qua việc thực tập, được tiếp xúc và thực hành trực tiếp các em sẽ "nền người", trở thành những Bác sĩ, Dược sĩ, Điều dưỡng có tâm, có đức, vững kiến thức, chắc tay nghề, là nguồn nhân lực chất lượng cao trong hệ thống Y tế Việt Nam". TS Vũ Thị Hồng Anh - Phó Trường phòng Đào tạo cho biết.

Đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho khối ngành y tế

Theo PGS.TS Nguyễn Tiến Dũng, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng trường Đại học Y - Dược khẳng định: Việc thực hành lâm sàng đối với sinh viên khối ngành Sức khỏe là yếu tố quyết định chất lượng đầu ra của sinh viên. Chính vì vậy, thời gian qua nhà trường luôn chú trọng đẩy mạnh và phát triển mối quan hệ hợp tác Viện - Trường để tạo điều kiện thực hành, thực tập tốt nhất cho sinh viên, đồng thời phát triển

Trường Đại học Y Dược (ĐH Thái Nguyên) là một trong bảy trường y khoa đầu ngành tại miền Bắc Việt Nam. Có sứ mạng đào tạo bác sĩ, dược sĩ có trình độ đại học, sau đại học, nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ y dược, hỗ trợ phát triển hệ thống y tế nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân các dân tộc miền núi phía Bắc Việt Nam và cả nước. Được xếp vào nhóm trường đại học trọng điểm quốc gia Việt Nam, trực thuộc hệ thống Đại học Thái Nguyên.

chuyên môn cho giảng viên khối ngành Sức khỏe.

"Với một ngành nghề liên quan trực tiếp đến sức khỏe và sinh mạng của con người như Y khoa, nếu không đào tạo gắn liền với bệnh viện thì khó có thể đào tạo ra những y bác sĩ có trình độ chuyên môn, chất lượng cao, góp phần phục vụ, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Từ mối quan hệ hợp tác với các bệnh viện hàng đầu, nhà trường mong muốn các đơn vị sẽ tạo điều kiện cho sinh viên đến thực hành, thực tập; coi các em như con em trong gia đình để bảo ban, dạy dỗ, truyền nghề, rèn nghề... để các em ngày càng trưởng thành, vững tay nghề.

Cũng theo PGS.TS Nguyễn Tiến

Dũng, với nhu cầu xã hội ngày càng tăng về nguồn nhân lực y tế, việc ký kết hợp tác giữa nhà trường với hàng loạt các bệnh viện mang lại những ý nghĩa cực kỳ quan trọng, thể hiện được sự cam kết của nhà trường đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho khối ngành y tế của toàn xã hội.

Trong thời gian tới, Trường Đại học Y - Dược sẽ tiếp tục mở rộng mối quan hệ hợp tác với các bệnh viện tuyển đầu Trung ương và thành phố, đảm bảo mọi điều kiện học tập, thực hành, thực tập tốt nhất cho sinh viên. Qua đó, mở ra nhiều cơ hội trong hoạt động đào tạo, phát triển cho các bên và sinh viên là người "hưởng lợi" nhiều nhất.

PHƯƠNG THẢO



Học sinh Trường THPT Ban Mai (Hà Đông, Hà Nội).

Ảnh NTCC



Trẻ theo học tại Trường Mầm Non Bảo Ngọc (TPHCM).

Ảnh: INT

triển khai sau 10 năm thực hiện Nghị quyết 29?

- Nghị quyết 29 bao quát nhiều nội dung, công việc, đối tượng và yêu cầu cao, mục tiêu lớn, nhưng trong điều kiện còn hạn chế nhất định. Một số nội dung cốt lõi, trọng tâm của Nghị quyết đã thực hiện được, nhưng cũng còn phần chậm hoặc chưa triển khai, trong thời gian tới phải tiếp tục.

Nghị quyết 29 đặt ra từ sau năm 2020 thực hiện giáo dục bắt buộc 9 năm đối với học sinh phổ thông, nhưng đến nay chưa thực hiện được đầy đủ. Một số nội dung khác của Nghị quyết 29, quá trình thể chế hóa chưa kịp thời, đầy đủ; thậm chí một số quy định chưa đồng bộ, dẫn đến hạn chế chất lượng triển khai.

Một nội dung quan trọng được nêu trong Nghị quyết 29 là "lương của nhà giáo được bố trí ở mức cao nhất trong thang bảng lương của khối hành chính sự nghiệp" nhưng thực tế còn khó khăn nên chưa thực hiện được như mong muốn. Nghị quyết 29 cũng yêu cầu ngân sách cho giáo dục tối thiểu 20% tổng chi ngân sách Nhà nước, nhưng thực tế chưa đảm bảo.

Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, đảm bảo đội ngũ đủ về số lượng, chất lượng, cơ cấu cũng là một trong những trọng tâm của Nghị quyết 29. Thời gian qua, đội ngũ đã có bước phát triển quan trọng, nhưng vì nhiều lý do, tình trạng nghỉ, chuyển việc đặt ra thách thức về việc đảm bảo số lượng giáo viên các môn học mới và khu vực có yêu cầu cao về nhu cầu học tập. Bên cạnh đó, đảm bảo nguồn lực cho đổi mới (số lượng trường, lớp, trang thiết bị dạy học...) còn hạn chế.

Về công tác xã hội hóa, đối chiếu với các mục tiêu, nhiệm vụ đặt ra trong

Nghị quyết 29, có thể thấy, việc huy động các nguồn lực xã hội, sự tham gia của người dân và tổ chức xã hội đối với giáo dục, phát triển hệ thống giáo dục ngoài công lập còn nhiều điểm nghẽn phải tích cực tháo gỡ.

Thách thức triển khai Nghị quyết 29

- Những thách thức đặt ra để tiếp tục triển khai Nghị quyết 29 giai đoạn tới, theo Bộ trưởng là gì?

- Chúng ta khẳng định ý nghĩa đúng đắn, tầm nhìn của Nghị quyết 29, nhưng đồng thời phải phân tích trong bối cảnh, thách thức mới, giáo dục đang đứng ở thời điểm ban hành Nghị quyết chưa có điều kiện phân tích và đề cập tới nhiều.

Đó là thách thức mới trong phát triển con người ở thời đại kinh tế thị trường, công nghệ số, không gian số, trí tuệ nhân tạo và các yếu tố mới xuất hiện. Điều này khiến con người đứng trước khó khăn mới để phát triển và có cuộc sống hạnh phúc. Những yêu cầu về năng lực, kỹ năng, số lượng

ngành nghiệp đổi mới nhanh, ranh giới mờ, liên ngành và tích hợp nhiều lên... Đây cũng là thách thức chưa được đề cập nhiều ở thời điểm ban hành Nghị quyết 29.

Khi nền kinh tế phát triển, đất nước phồn vinh, đời sống cao hơn nhưng đứng trước phân hóa giàu - nghèo gia tăng thì nguy cơ mất bình đẳng trong giáo dục có thể tăng. Đây cũng là thách thức lớn.

Một thách thức khác đến từ mô hình trường học mới, phương pháp, không gian giáo dục mới thời đại số. Chúng ta phải ứng xử với hệ giá trị, cả thực và ảo, những vấn đề phi truyền thống...

Chúng ta cũng đứng trước thách thức lớn hơn trong bối cảnh cạnh tranh toàn cầu, kể cả giáo dục phổ thông và đại học. 10 năm trước, vấn đề học sinh phổ thông tìm kiếm cơ hội học tập ở nước ngoài chưa được bàn gay gắt, nay các trường phổ thông tốt ở nước ngoài cũng thu hút học sinh của chúng ta. Trường đại học phải cạnh tranh nguồn lực khoa học với các trường khác trên quy mô toàn cầu...



Đổi mới không bao giờ là việc dễ dàng mà luôn khó khăn, thử thách. Trước thêm năm mới, mong các thầy, cô tiếp tục nỗ lực cố gắng, vinh quang lớn nhưng khó khăn, thách thức còn nhiều. Ngành chúng ta lại tiếp tục nỗ lực phấn đấu đổi mới, sáng tạo, vượt qua khó khăn để hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ mà Đảng, Nhà nước, nhân dân giao phó, trông cậy. Trong năm mới, toàn ngành Giáo dục mong muốn được các bậc phụ huynh và toàn xã hội chia sẻ, thấu hiểu, hỗ trợ nhiều hơn nữa để cùng nâng cao chất lượng và tiếp tục công việc đổi mới. Chúc toàn thể nhà giáo, học sinh, quý vị phụ huynh năm mới dồi dào sức khỏe, thêm niềm tin tưởng để cùng ngành Giáo dục chia sẻ, lan tỏa tinh thần đổi mới và những giá trị tích cực.

Bộ trưởng Nguyễn Kim Sơn

"3 đủ" cho chặng đường đổi mới tiếp theo

- Vậy chúng ta cần lưu ý những gì để triển khai Nghị quyết 29 hiệu quả trong chặng đường đổi mới tiếp theo?

- Với tầm nhìn chiến lược của Nghị quyết 29 thì chặng đường phía trước còn nhiều việc phải triển khai. Đổi mới giáo dục khác các lĩnh vực khác, kết quả cần có thời gian mới nhìn nhận, đánh giá được đầy đủ. Cho nên, chặng đường phía trước, điều cần thiết là kiên trì, nhất quán trong định hướng đổi mới để đạt các mục tiêu lớn và quan trọng mà Nghị quyết 29 đã đề ra. Chúng tôi mong muốn thời gian tới cần một số cái "đủ".

Thứ nhất là đủ mức độ quan tâm. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo từ Trung ương tới địa phương, đã quan tâm rồi thì quan tâm hơn nữa, đầy đủ, sâu sắc hơn nữa.

Thứ hai là đủ về nhận thức. Nghị quyết 29 tạo ra những thay đổi quan trọng, đổi mới về tư tưởng và nhận thức, nhưng vẫn cần tiếp tục có sự đổi mới đầy đủ và toàn diện hơn, đặc biệt trước những vấn đề mới của thời đại đặt ra, để tiếp tục mở đường cho tinh thần đổi mới của GD-ĐT.

Thứ ba là đủ về nguồn lực để thực hiện. Đầy đủ nguồn lực bao gồm: Con người (giáo viên), tài chính, cơ sở vật chất - đủ trường, lớp, trang thiết bị. Có đầy đủ như thế, kết quả đổi mới mới như kỳ vọng và lớn hơn nữa trong tương lai.

- Xin trân trọng cảm ơn Bộ trưởng!

HIẾU NGUYỄN

(Thực hiện)

“3 đủ” để tiếp tục công cuộc đổi mới

Đánh giá kết quả đạt được sau 10 năm triển khai Nghị quyết 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Nguyễn Kim Sơn đồng thời thẳng thắn nhìn nhận những thách thức và vấn đề cần lưu ý để thực hiện Nghị quyết hiệu quả trong chặng đường đổi mới tiếp theo.

Chuyển biến nhận thức

- Bộ trưởng đánh giá thế nào về kết quả đạt được sau 10 năm thực hiện Nghị quyết 29/NQ-TW về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT?

- Sau 10 năm thực hiện Nghị quyết 29/NQ-TW về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, có thể thấy đây là vấn đề quan trọng của Trung ương Đảng, định hướng mang tính chiến lược, thể hiện tầm nhìn của Đảng đối với phát triển GD-ĐT trong tổng thể phát triển đất nước. Thực tế triển khai sau 10 năm có thể thấy giá trị rất cao của Nghị quyết. Nhiều việc được triển khai. Nhiều việc dù tình hình có nhiều thay đổi song vẫn thấy rõ ý nghĩa soi sáng, dẫn dắt, chỉ đạo sát, đúng trong cả hiện tại và tương lai.

Nghị quyết 29 đã đề cập đầy đủ, sâu sắc đến các thành tố của GD-ĐT, cũng như những yếu tố liên quan để đổi mới. Cho nên, kết quả, việc làm được của chặng đường 10 năm qua rất nhiều. Ở đây, chỉ xin nêu một số điểm nổi bật.

Trước hết, có thể khẳng định, Nghị quyết 29 là chỗ dựa để thống nhất về quan điểm, tư duy, nhận thức đối với GD-ĐT. 10 năm qua, có sự đổi mới, chuyển biến quan trọng trong nhận thức của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể từ Trung ương đến địa phương, người dân và toàn xã hội về vị trí, vai trò GD-ĐT đối với sự phát triển đất nước. Đảng ta đã xác định, “Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, đột phá chiến lược cho sự phát triển đất nước, cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao cho phát triển đất nước”, từ đó đưa đến những quyết sách, phương châm, hành động khác.

Một điểm quan trọng trong 10 năm



Bộ trưởng Nguyễn Kim Sơn.

Ảnh: Thế Đại

triển khai Nghị quyết 29 là việc chuyển đổi nền giáo dục từ nặng về trang bị kiến thức sang phát triển phẩm chất, năng lực người học. Bên cạnh đó, xây dựng nền giáo dục mang tính mở, tạo dựng nền tảng xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời đã thực hiện được bước khá quan trọng.

Thế chế hóa Nghị quyết 29 cũng đạt nhiều kết quả. Nhiều tinh thần quan trọng của Nghị quyết 29 được luật hóa. Trong đó, một số luật quan trọng của ngành Giáo dục, như Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, một số luật khác có liên quan các Bộ, ngành được xây dựng, ban hành. Bên cạnh đó, văn bản dưới luật của Chính phủ, các Bộ, ngành và quy định khác đã triển khai khá đồng bộ. Thế chế đã mở đường cho đổi mới thời gian qua.

Về một số kết quả cụ thể ngành Giáo dục làm được 10 năm qua, trước hết là việc sắp xếp lại hệ thống các cấp học để tạo ra tính mở trong nền giáo dục. Đặc biệt những đổi mới đầu tiên ở giáo dục phổ thông (GDPT) với xây dựng Chương trình GDPT 2018 và đưa vào triển khai thực tế, bước đầu tạo được những thay đổi quan trọng. Việc dạy, học, kiểm tra đánh giá thường xuyên, các kỳ thi quan trọng - đặc biệt Kỳ thi tốt nghiệp THPT có sự đổi mới theo hướng trang bị kiến thức nền tảng, phổ thông, quan trọng trong 9 năm

đầu, tăng cường sự phân luồng, hướng nghiệp ở cấp THPT.

Đi cùng với thực hiện Chương trình GDPT 2018, một chủ trương quan trọng đã triển khai là huy động các nguồn lực xã hội trong đổi mới sách giáo khoa, với tinh thần “một chương trình, nhiều sách giáo khoa”. Việc này đem đến sự chủ động cao cho cơ sở giáo dục, giáo viên, học sinh.

Chặng đường triển khai Chương trình GDPT 2018 đã đi được những bước quan trọng. Qua đánh giá sơ bộ của Bộ GD&ĐT và kết quả giám sát của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cũng như các đánh giá khác cho thấy, bước đầu Chương trình GDPT 2018 mang lại dấu hiệu tích cực. Sự chủ động của giáo viên, học sinh, tạo ra khí thế, tinh thần mới cho giáo dục phổ thông. Trong các bảng xếp hạng quốc tế, GDPT Việt Nam đã gia tăng đáng kể.

Giáo dục đại học cũng có bước chuyển biến quan trọng với việc triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học. Trong đó, vấn đề trung tâm là triển khai tự chủ đại học bước đầu đem lại khí thế, sinh lực mới, giải phóng sức sáng tạo các nhà trường, tạo bước phát triển cho cơ sở giáo dục đại học thời gian qua.

Sau 10 năm triển khai Nghị quyết 29, giáo dục nghề nghiệp cũng có bước phát triển, tạo ra nhiều chỗ học

tập cho người học, nâng cao chất lượng dạy nghề. Kết quả này được các tổ chức quốc tế, trong nước và người dân đánh giá cao.

Bên cạnh đó, một trong những mục tiêu Nghị quyết 29 đặt ra là tăng cường xã hội hóa GD-ĐT. 10 năm qua cũng là 10 năm tỷ lệ khối trường ngoài công lập từ phổ thông đến đại học phát triển nhanh chóng, tạo nhiều cơ hội học tập cho người học và giúp cơ cấu, tỷ lệ giáo dục điều chỉnh. Đến thời điểm này, giáo dục ngoài công lập chiếm trên 20% toàn bộ hệ thống giáo dục quốc dân.

- Làm nên kết quả nói trên có đóng góp thế nào của các địa phương, thưa Bộ trưởng?

- Từ khi Nghị quyết 29 được ban hành, từ Trung ương tới địa phương đều tích cực triển khai. Một trong những nội dung của Nghị quyết 29 là tinh thần phân cấp trách nhiệm ở Trung ương, địa phương.

Các địa phương đã nhận thức được tầm quan trọng của đổi mới GD-ĐT; ban hành Nghị quyết, kế hoạch thực hiện và Nghị quyết 29 đã triển khai trên phạm vi cả nước. Qua khảo sát, đánh giá, với tinh thần tích cực, nhiều địa phương có cách làm sáng tạo, mang lại hiệu quả quan trọng. Địa phương có điều kiện kinh tế - xã hội tốt đã tập trung đầu tư. Những nơi còn khó khăn cũng rất quyết tâm. Nhiều lãnh đạo tỉnh xác định: Càng khó khăn càng lấy con đường đầu tư cho GD-ĐT trở thành đột phá phát triển của địa phương. Cho nên dù kết quả chưa thực sự đồng đều, nhưng nhìn chung các địa phương đã hết sức cố gắng trong điều kiện của mình để triển khai đổi mới GD-ĐT.

Đặc biệt, triển khai Chương trình GDPT 2018, giai đoạn vừa qua các địa phương đã dồn nguồn lực để chuẩn bị điều kiện và làm tốt việc triển khai; còn khó khăn, vướng mắc là những vấn đề chung, cả Trung ương và địa phương sẽ cùng tháo gỡ. Phía Trung ương phải hỗ trợ địa phương nhiều hơn; nhưng địa phương cũng cần chủ động, tích cực thời gian tới.

Còn nội dung chậm hoặc chưa triển khai

- Từ thực tiễn, theo Bộ trưởng đâu là những vấn đề khó hoặc chưa

rộng, tính chất nền tảng, căn bản là thay đổi từ triết lý giáo dục..., thế nhưng các bên liên quan chưa thông suốt, cùng hợp lực. Vấn đề chính sách đối với sinh viên sư phạm là ví dụ. Bên cạnh đó, tiền lương nhà giáo chưa được ưu tiên “xếp cao nhất trong hệ thống thang bậc lương hành chính sự nghiệp” theo tinh thần Nghị quyết 29-NQ/TW chính là trở lực lớn đối với việc thu hút người giỏi vào học sư phạm cũng như nhà giáo giỏi gắn bó lâu dài với nghề. Để đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT nói chung, chất lượng giảng viên trường sư phạm hết sức quan trọng. Trong khi áp lực đổi mới lớn, công việc nhiều mà thu nhập không thay đổi, rõ ràng rất khó cho các nhà trường”, PGS.TS Võ Văn Minh trần trở.

Còn theo Hiệu trưởng Trường ĐH Sư phạm Hà Nội Nguyễn Văn Minh, thời gian qua, các trường sư phạm được chú ý và có đầu tư trong điều kiện chung của đất nước. Tuy vậy, chưa thực hiện ưu tiên đầu tư và xây dựng một số trường trọng điểm. Tình trạng phân tán vẫn diễn ra, chậm khắc phục. Chính vậy, chúng ta chưa có trường mang tính chất đầu tàu thực sự.

Nghị định 116/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ đã tác động tích cực và số học sinh thi vào trường sư phạm có chất lượng tốt hơn. Tuy vậy, việc triển khai còn lúng túng, bất cập cần tháo gỡ. Cơ chế cử tuyển hiện nay gặp những khó khăn và tình trạng thiếu giáo viên một số môn điểm ra, nhất là các tỉnh miền núi, vùng khó.

Đáng tiếc, đầu tư hơn nữa cho các trường sư phạm và xây dựng trường trọng điểm chưa được triển khai vào thực tiễn. Trong tình hình khó khăn của đất nước, cần có những trường mang tính đầu tàu thì chúng ta chưa làm được. Một hệ thống chính thể, trong đó gần đào tạo sư phạm và nghiên cứu khoa học giáo dục để tạo sức mạnh, ảnh hưởng sẽ tốt hơn bỏ ngõ.

Ngoài khó khăn, bất cập trên, GS.TS Nguyễn Văn Minh nhắc đến sự vào cuộc của các cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể đầu đó vẫn ở mức độ; còn tư tưởng đổi mới là nhiệm vụ và giao phó cho ngành Giáo dục. Tác động chính sách đối với nhà giáo và quản lý giáo dục còn chậm so với sự thay đổi thực tiễn cuộc sống. Khi chưa giải quyết một cách cơ bản về thu nhập thì các đòi hỏi khác không dễ thực hiện.

Cũng chia sẻ khó khăn từ thực tiễn hoạt động của Trường ĐH Đồng Tháp, PGS.TS Nguyễn Văn Đệ - Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Đào tạo cho biết, hiện nhà trường gặp khó việc giao số lượng người làm việc, hợp đồng lao động hằng năm từ Bộ GD&ĐT trong tuyển và sử dụng viên chức. Bên cạnh đó là cơ chế, chính sách đủ mạnh để thu hút, “giữ chân” giảng viên trình độ cao, nhà khoa học giỏi công tác lâu dài tại trường.



Sinh viên Trường ĐH Sư phạm Hà Nội.

Ảnh: NTCC

Kiên trì mục tiêu và kiên quyết sáng tạo

Trả lời câu hỏi “Các trường sư phạm, trong đó có Trường ĐH Đồng Tháp cần gì và làm gì để góp phần cùng ngành Giáo dục tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện?”, PGS.TS Nguyễn Văn Đệ nhấn mạnh trước tiên đến phát triển đội ngũ giảng viên để mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng đào tạo. Theo đó, chú trọng hoạt động tuyển dụng, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng giảng viên, tạo môi trường làm việc... Mặt khác, tăng cường hoạt động nghiên cứu khoa học của giảng viên theo phương châm “sự phát triển về đội ngũ của nhà trường gắn với hoạt động nghiên cứu khoa học”. Chú trọng xây dựng mạng lưới liên kết đội ngũ giảng viên với các trường đại học.

Bên cạnh phát triển đội ngũ giảng viên, trường sư phạm cần tiếp tục khai mở và vận dụng hiệu quả bí

quyết tự chủ, quản trị đại học tiên tiến. Với Trường ĐH Đồng Tháp sẽ tận dụng lợi thế Đồng bằng sông Cửu Long, tỉnh Đồng Tháp để triển khai đào tạo, nghiên cứu khoa học, phục vụ cộng đồng hiệu quả, nhanh, quy mô lớn. Tiếp tục khai thác tiềm năng về khoa học giáo dục và đào tạo giáo viên của trường để đẩy mạnh đổi mới hoạt động giáo dục; chú trọng hơn nữa đổi mới sáng tạo. Lấy chuyển đổi số làm đòn bẩy để thúc đẩy sự phát triển của hệ thống quản lý; khai thác lợi thế trường đại học đa ngành. Tiếp tục phát huy tiềm năng đội ngũ viên chức và người học; đẩy mạnh xây dựng văn hóa chất lượng và nhà trường; tăng cường hợp tác, kết nối với nhà tuyển dụng, tổ chức, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và chuyên gia...

“Chúng tôi tiếp tục xây dựng nền tảng phát triển của Trường ĐH Đồng Tháp với nền tảng là “Tinh thần Dong Thap University”: Tâm thế chủ động,

không tự bằng lòng vị thế đang có mà luôn tìm kiếm và nắm bắt cơ hội mới để có vị thế cao hơn; tạo dựng hệ sinh thái giáo dục Trường ĐH Đồng Tháp với sự năng động, tính học thuật cao, khai phóng, nghĩa tình và ngập tràn niềm vui, hạnh phúc”, PGS.TS Nguyễn Văn Đệ chia sẻ.

Cũng chia sẻ về giải pháp, GS Nguyễn Văn Minh - Hiệu trưởng Trường ĐH Sư phạm Hà Nội cho rằng, đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT là chủ trương đúng đắn, phù hợp với xu thế thời đại. Đây là quá trình lâu dài, đòi hỏi sự kiên trì, kiên định. Các trường sư phạm là nơi đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực trực tiếp thực hiện công cuộc đổi mới. Muốn có đóng góp hiệu quả, trước hết bản thân mỗi trường sư phạm phải tự đổi mới và thường xuyên đổi mới, cập nhật. Nhà trường cần gắn bó chặt chẽ với cơ sở giáo dục địa phương, coi đó là đích đến của đầu ra.

“Muốn công tác đào tạo, bồi dưỡng tốt trước hết các trường cần có đội ngũ, cơ sở vật chất tốt hơn; tất nhiên phải phụ thuộc vào điều kiện đất nước và cơ sở thực sự. Nội bộ của mỗi trường cần làm tốt hơn nữa về cải tiến chương trình, cách thức đào tạo; là nơi hiện thực hóa chương trình giáo dục phổ thông đến cơ sở giáo dục. Đồng thời, dự báo, đi trước xu thế tiến bộ của giáo dục bằng cách tập trung nghiên cứu khoa học giáo dục và ứng dụng vào thực tiễn”, GS Nguyễn Văn Minh lưu ý.

Đồng quan điểm, PGS.TS Võ Văn Minh - Hiệu trưởng Trường ĐH Sư phạm, ĐH Đà Nẵng cho rằng, đổi mới giáo dục là quá trình tiến hóa chứ không phải cuộc cách mạng, nên các trường cần kiên định mục tiêu, kiên trì thực hiện và kiên quyết sáng tạo để thích ứng với thế giới nhiều biến động, không lệch hướng đổi mới.

Để đổi mới thành công, trước hết cần cả hệ thống chính trị, xã hội thấu hiểu, cùng hợp lực để GD-ĐT thực sự là “quốc sách hàng đầu, sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và toàn dân” và để đầu tư cho giáo dục thực sự đúng nghĩa là “đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội”. Mặt khác, mạng lưới các cơ sở đào tạo giáo viên nói chung cần quy hoạch, sắp xếp hợp lý theo không gian, đặc biệt cần xác định các trường trọng điểm nằm ở trung tâm lớn, thuận lợi đối với tuyển sinh cũng như thu hút nguồn lực. Với các trường sư phạm, cần tiếp tục kết nối chặt chẽ, hợp tác chia sẻ để nâng cao chất lượng đào tạo.

“ Trong bối cảnh cách mạng số, trí tuệ nhân tạo phát triển... không có nghĩa giáo viên mất việc mà cần “tinh nhuệ” hơn. Giáo viên là “nghệ sĩ tâm hồn”, “người truyền cảm hứng” chứ không phải “máy dạy”. Do vậy, trong bối cảnh mới đòi hỏi năng lực giáo viên phải cao hơn rất nhiều. Để làm được điều đó, các trường sư phạm phải nỗ lực nhiều hơn, đóng vai trò đặc biệt quan trọng, quyết định thành công của công cuộc đổi mới căn bản và toàn diện GD&ĐT.

PGS.TS VÕ VĂN MINH

Trường sư phạm đồng hành cùng đổi mới

■ HÀ BÌNH

10 năm triển khai Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT, hệ thống các trường sư phạm đã có những đóng góp quan trọng. Tuy nhiên, để tiếp tục đồng hành hiệu quả cùng đổi mới, bên cạnh nỗ lực tự thân, cần có những giải pháp về chính sách quyết liệt, triệt để hơn.

Chuyển động tích cực

Theo dự thảo báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Bộ GD&ĐT, đến nay, toàn quốc có 135 cơ sở có đào tạo giáo viên, trong đó 15 trường đại học sư phạm và 20 trường cao đẳng sư phạm, với tổng số 31 ngành ở trình độ đại học và 1 ngành Giáo dục mầm non ở trình độ cao đẳng.

Các trường sư phạm đã quan tâm đổi mới phương pháp dạy và học, nghiên cứu khoa học giáo dục, coi trọng hơn rèn luyện nghiệp vụ sư phạm. Việc bồi dưỡng năng lực sư phạm, ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng phương tiện thiết bị hiện đại để đổi mới phương pháp dạy học ở nhiều trường, khoa đào tạo giáo viên đã chú trọng, trình độ ngoại ngữ giảng viên ngày càng cải thiện.

Cơ sở vật chất các trường sư phạm được quan tâm đầu tư. Phần lớn đơn vị xây dựng trường hoặc cơ sở thực hành sư phạm tạo điều kiện tốt về môi trường học tập, rèn luyện, thực hành, thực tập nghiệp vụ sư phạm cho sinh viên.

Chính phủ đã ban hành nhiều chính sách ưu đãi, thu hút học sinh giỏi vào học sư phạm như hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm, chế độ cử tuyển với học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số. Để thu hút người học có năng lực và phẩm chất phù hợp ngành sư phạm, Bộ GD&ĐT đã thực hiện quy định ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu



GS Nguyễn Văn Minh - Hiệu trưởng Trường ĐH Sư phạm Hà Nội và sinh viên.

Ảnh: NTCC

vào. Từ năm 2018 đến nay, chỉ tiêu đào tạo giáo viên được xác định theo nhu cầu đào tạo của các địa phương và năng lực của cơ sở đào tạo giáo viên, Bộ GD&ĐT thông báo chỉ tiêu cho cơ sở đào tạo theo ngành và trình độ. Ngày 25/9/2020, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 116/2020/NĐ-CP về chính sách hỗ trợ tiền đóng học phí, chi phí sinh hoạt đối với sinh viên sư phạm. Đây là chính sách mới trong việc thúc đẩy và nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên ở các bậc học từ mầm non đến THPT.

Đánh giá về đóng góp của hệ thống trường sư phạm trong công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT sau 10 năm thực hiện Nghị quyết 29, PGS.TS Võ Văn Minh - Hiệu trưởng Trường ĐH Sư phạm, ĐH Đà Nẵng nhấn mạnh vai trò của Câu lạc bộ Hiệu trưởng các trường sư phạm. Theo đó, để hiện thực hóa chủ trương từ Nghị quyết 29, 7 trường sư phạm đã hợp tác chặt chẽ trong thiết kế chương trình đào tạo, trao đổi, chia sẻ nguồn lực, kinh nghiệm; tư vấn chính sách, cùng các đơn vị của Bộ GD&ĐT tham gia xây dựng chương trình giáo dục phổ thông; triển khai chương trình bồi

dưỡng giáo viên... Nhìn chung, thông qua hợp tác, năng lực các trường ngày càng mạnh; đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý gần gũi với phổ thông hơn, từ đó công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục phổ thông từng bước chuyển đổi tích cực.

Trường ĐH Sư phạm - ĐH Đà Nẵng là thành viên tích cực, có trách nhiệm trong mạng lưới 7 trường sư phạm chủ chốt. Nhà trường đã chủ trì, phối hợp tổ chức nhiều hội thảo, hội nghị cấp quốc gia, quốc tế; chủ động tham gia biên soạn, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên; cử chuyên gia tham gia xây dựng, biên soạn, thẩm định chương trình giáo dục phổ thông, sách giáo khoa... Đặc biệt, trường là đơn vị tiên phong trong đổi mới chương trình đào tạo, nhất là mở mới các ngành đào tạo đáp ứng môn học mới trong Chương trình GDPT 2018 như Khoa học tự nhiên, Lịch sử - Địa lý, Công nghệ - Tin học,...

Điều đáng nói, đến nay nhà trường có mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với nhiều địa phương, đơn vị chức năng triển khai tốt nhiệm vụ bồi dưỡng giáo viên các cấp. Chất lượng tuyển sinh của nhà trường nhiều năm tốt.

Với đội ngũ giảng viên có trình độ cao, năng động; chương trình đào tạo đổi mới, cập nhật, nền chất lượng đào tạo của nhà trường luôn được cơ sở tuyển dụng phản hồi tích cực. Đây được xem là yếu tố quyết định đổi mới công cuộc đổi mới GD&ĐT.

Còn khó khăn, vướng mắc

Bên cạnh đóng góp và kết quả đạt được, PGS.TS Võ Văn Minh thẳng thắn chia sẻ những khó khăn, vướng mắc đối với hệ thống trường sư phạm. Trước hết, chủ trương đổi mới GD-ĐT theo hướng mở, linh hoạt, liên thông giữa các bậc học, trình độ, phương thức giáo dục, đào tạo, chuẩn hóa, hiện đại hóa GD-ĐT, nhưng 10 năm qua đầu tư cho GD-ĐT còn thấp. Các trường sư phạm hầu như phải xoay xở để phát triển nguồn nhân lực, cải tiến chương trình đào tạo, kiểm định, mua sắm trang thiết bị trong phạm vi "ngân khố" hạn chế. Đó là vấn đề vô cùng khó khăn.

"Đổi mới căn bản và toàn diện GD-ĐT là chủ trương lớn, ảnh hưởng

giáo viên cập nhật; có yêu cầu về vận dụng kiến thức vào thực tiễn địa phương giáo viên phải sáng tạo hơn so với những gì đã viết trong sách giáo khoa...

“Giáo viên đã thực hiện phương pháp dạy học tích cực, tích cực hóa hoạt động học tập; chú trọng tổ chức hoạt động học nhằm hình thành và phát triển năng lực tự học cho học sinh, thực hiện phương châm “học qua làm”. Ngoài học theo nội dung, yêu cầu của chương trình GDPT, học sinh được khuyến khích, tạo điều kiện mở rộng kiến thức, tham gia các hoạt động để vận dụng tri thức đã học vào thực tiễn”, cô Trần Thị Bích Hạnh chia sẻ.



Hình ảnh tại Trường DTNT tỉnh Bắc Giang.

Ảnh: NTCC

Điều kiện thực hiện khó khăn

Một trong những khó khăn cơ bản khi triển khai Chương trình GDPT 2018 là điều kiện thực hiện, trong đó có đội ngũ và cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học. Nghị quyết số 686/NQ-UBTVQH15 ngày 18/9/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nhận định tình trạng thừa, thiếu giáo viên cục bộ và thiếu giáo viên dạy các môn học mới diễn ra phổ biến.

Đến năm học 2024 - 2025, cấp tiểu học thiếu 6.621 giáo viên môn Tin học và 5.780 giáo viên môn Ngoại ngữ; cấp THCS thiếu 6.631 giáo viên môn Lịch sử và Địa lý, thừa cục bộ 375 giáo viên; thiếu 2.366 giáo viên môn Khoa học tự nhiên, thừa cục bộ 4.627 giáo viên; thiếu 4.321 giáo viên môn Nghệ thuật, thừa cục bộ 885 giáo viên... Việc tuyển dụng giáo viên phổ thông gặp khó khăn, vướng mắc, nhất là giáo viên môn Âm nhạc, Nghệ thuật đạt chuẩn.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học chưa đáp ứng được yêu cầu theo tiêu chuẩn đã ban hành. Số phòng học chưa kiên cố hóa lớn (59.514 phòng học), tập trung chủ yếu ở vùng điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Còn thiếu nhiều phòng học nhất là khu vực đô thị, địa bàn có nhiều khu công nghiệp, chế xuất. Tỷ lệ đáp ứng về thiết bị dạy học theo chuẩn quy định trên phạm vi cả nước thấp, trung bình chỉ đáp ứng được 54,3%. Số lượng bộ thiết bị giáo dục cần bổ sung lớn, việc mua sắm thiết bị dạy học tối thiểu ở các địa phương khó khăn... Ngân sách Nhà nước chưa bảo đảm đầy đủ nhu cầu đầu tư để thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa GDPT. Hầu hết địa phương, nhất là những nơi chưa cân đối được ngân sách, gặp khó khăn về kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học...

Chia sẻ về khó khăn khi thực hiện Chương trình GDPT 2018, Giám đốc Sở GD&ĐT Hòa Bình Bùi Thị Kim Tuyến cho biết: Đội ngũ giáo viên còn thừa thiếu cục bộ ở cấp tiểu học,

Thực hiện Chương trình GDPT 2018 là nhiệm vụ lớn, triển khai trong bối cảnh nhiều khó khăn, thách thức do ảnh hưởng của dịch Covid-19. Những năm qua, Chính phủ, các bộ, ngành Trung ương, địa phương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, bố trí nguồn lực, điều kiện bảo đảm để ngành Giáo dục triển khai chương trình, bước đầu đạt kết quả đáng ghi nhận. Nhiều địa phương, cơ sở giáo dục đã có cách làm tốt, sáng tạo, phát huy tinh thần chủ động trong xây dựng kế hoạch giáo dục, bài giảng, đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục. Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh theo chương trình mới bước đầu có chuyển biến tích cực.

THCS. Công tác tuyển dụng giáo viên tại một số địa phương khó khăn. Một số vị trí việc làm khó tuyển dụng giáo viên như môn Ngoại ngữ, Tin học, giáo viên tiểu học; chưa có giáo viên dạy môn tích hợp, đào tạo chuẩn để dạy môn học, hoạt động giáo dục mới.

Một bộ phận cán bộ quản lý, giáo viên còn lúng túng, thực hiện chưa hiệu quả khi được giao quyền chủ động xây dựng kế hoạch dạy học, môn học, nội dung tích hợp. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học tại một số trường chưa đảm bảo, đặc biệt các trường vùng sâu, khó khăn, đồng bào dân tộc thiểu số, trường xây dựng từ lâu. Thiết bị dạy học chưa cung ứng kịp thời do nguồn lực không đáp ứng, thủ tục mua sắm chậm. Một số trường học nhiều đồ dùng, thiết bị dạy học, cơ sở vật chất cũ, hỏng không phù hợp với đổi mới giáo dục giai đoạn hiện nay.

Là giáo viên dạy học ở vùng đặc biệt khó khăn, cô Lê Na - Trường PT-DTNT THCS Kỳ Sơn (huyện Kỳ Sơn, Nghệ An) nhận định, Chương trình GDPT 2018 được triển khai đồng bộ, nhanh và hiệu quả. Thay đổi căn bản là giáo viên, học sinh có nhiều cơ hội phát triển năng lực bản thân do nội dung chương trình mang tính định hướng chứ không rập khuôn, máy móc. Tuy nhiên, cô Lê Na cũng cho rằng, đối với chương trình mới, sự tiếp nhận của học sinh phần nui còn khó, để đạt hiệu quả là thách thức lớn.

Lý do, nguồn tài liệu tham khảo khó khăn; kiến thức nặng, đặc biệt môn Khoa học tự nhiên, trẻ miền núi bản tính rụt rè nên ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học.

Từ thực tiễn triển khai tại Trường Tiểu học Thị trấn Hạ Hòa (Phú Thọ), cô Trần Thị Bích Hạnh nhắc đến khó khăn về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của nhà trường; nguồn kinh phí chi cho cơ sở vật chất, thiết bị dạy học chưa đáp ứng yêu cầu; thiếu máy tính học tập cho học sinh... Học sinh chuyển trường chưa thuận tiện vì sử dụng bộ sách giáo khoa khác nhau.

Cần sự chung tay của toàn xã hội

Để tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình GDPT 2018, cô Trần Thị Bích Hạnh cho rằng, cần đầu tư cơ sở vật chất trường lớp, đồ dùng, trang thiết bị dạy học theo lộ trình phù hợp để thực hiện theo yêu cầu của chương trình, nhất là bảo đảm việc dạy học 2 buổi/ngày. Đồng thời quan tâm hơn nữa đến bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có đủ năng lực chuyên môn, nghiệp vụ; tạo động lực đổi mới trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên. Ngoài ra, mỗi cán bộ quản lý, giáo viên phải tự bồi dưỡng và nhận thức được bản thân có vai trò quan trọng trong thực hiện thành

công Chương trình GDPT mới. Với học sinh, cần tạo động cơ, phương pháp học tập đúng đắn, giúp các em, nhận thức mục tiêu học tập cụ thể, rõ ràng bằng cách giáo viên thực hiện tốt đổi mới phương pháp giảng dạy, kiểm tra đánh giá...

Là người trong cuộc, cô Nguyễn Thị Hà - giáo viên Tiếng Anh, Trường THPT Lương Tài (Lương Tài, Bắc Ninh), đại biểu Quốc hội khóa XV đánh giá cao việc triển khai Chương trình GDPT 2018 mang lại những đổi mới tích cực cho giáo dục Việt Nam. Tuy nhiên, chương trình còn tồn tại một số hạn chế về công tác chuẩn bị điều kiện thực hiện, cơ sở vật chất, tài liệu giáo dục và nguồn nhân lực.

Để tiếp tục triển khai hiệu quả chương trình mới, cô Nguyễn Thị Hà cho rằng, giải pháp căn cơ trước hết chính là tăng cường tuyên truyền sâu rộng về Chương trình GDPT 2018 để toàn xã hội hiểu, chia sẻ và đồng hành với Bộ GD&ĐT trong quá trình thực hiện đổi mới giáo dục toàn diện. Khi xã hội hiểu đúng, có cái nhìn toàn diện về Chương trình GDPT mới và chia sẻ với khó khăn trong quá trình triển khai thì những vướng mắc mới nhanh được tháo gỡ.

Về phía ngành Giáo dục, Bộ GD&ĐT cần tham mưu với Chính phủ và Quốc hội trong hoàn thiện thể chế, chính sách để phát triển, hoàn thiện chương trình GDPT; rà soát các điều kiện bảo đảm chất lượng GDPT về cơ sở vật chất và tài chính dành cho giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới. Cùng đó, kiên trì, phối hợp với Bộ Nội vụ, tham mưu, đề xuất bổ sung biên chế để khắc phục việc thiếu giáo viên cục bộ, đặc biệt đối với giáo viên giảng dạy các môn học mới chương trình cấp THCS và THPT như Mỹ thuật, Âm nhạc, các môn tích hợp. Đồng thời, công tác tập huấn giáo viên quản lý về triển khai chương trình đổi mới môn học, hoạt động mới (hoạt động hướng nghiệp và trải nghiệm) cần tăng cường hơn nữa.

Bước chuyển của giáo dục phổ thông



Cô trò Trường Tiểu học Hạ Hòa trải nghiệm học tập tại Đền Mẫu Âu Cơ.

Ảnh: NTCC

■ HÀI HIỆU

Triển khai Chương trình GDPT 2018 là một trong những trọng tâm của đổi mới căn bản, toàn diện GD-ĐT theo Nghị quyết 29-NQ/TW. Qua 4 năm thực hiện cho thấy, chương trình đi đúng hướng, tạo nhiều chuyển biến tích cực và cả khó khăn, vướng mắc cần tháo gỡ thời gian tới.

Cùng thay đổi

Chia sẻ về kết quả triển khai Chương trình GDPT 2018 tại Thừa Thiên Huế, ông Nguyễn Tân - Giám đốc Sở GD&ĐT Thừa Thiên Huế cho biết, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền, ngành Giáo dục và cơ sở GD-ĐT triển khai nghiêm túc Chương trình GDPT 2018 và các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT về thực hiện chương trình phù hợp với thực tiễn địa phương, đơn vị. Việc lựa chọn sách giáo khoa, biên soạn và thẩm định tài liệu giáo dục địa phương thực hiện đúng quy định của Bộ GD&ĐT.

Ngành Giáo dục, cơ sở GDPT đã tích cực phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

đẩy mạnh tuyên truyền về Chương trình GDPT 2018 tại địa phương, giúp học sinh, phụ huynh và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, yêu cầu, lộ trình thực hiện chương trình. Chủ động tổ chức cho đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục nghiên cứu, nắm bắt về Chương trình GDPT 2018, trang bị đầy đủ kiến thức, hiểu biết để thực hiện hiệu quả. Hướng dẫn, điều động cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT. Tập trung huy động nhiều nguồn lực nhằm tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển, hoàn thiện quy mô mạng lưới trường lớp và cơ sở vật chất phục vụ triển khai Chương trình GDPT 2018 cũng như xây dựng trường chuẩn quốc gia.

"Hiệu quả thấy rõ là chất lượng GDPT của tỉnh tiếp tục ổn định và từng bước nâng lên. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT hằng năm đạt trên 95%. Nhiều học sinh là thủ khoa, á khoa, đạt điểm cao trong các kỳ thi THPT quốc gia (từ năm 2020 là Kỳ thi tốt nghiệp THPT); đoạt giải cao các kỳ học sinh giỏi cấp tỉnh, quốc gia, quốc tế. Giáo viên chuyển từ vai trò người truyền đạt kiến thức sang tổ chức, hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ hoạt động dựa theo chương trình, sách giáo khoa, sách giáo viên. Không khí học tập, các mối quan hệ hợp tác trong và ngoài nhà trường bước đầu cải thiện, hướng về người học và phát triển năng lực học sinh. Học sinh bước đầu thay đổi thói quen học tập. Tư duy sáng tạo, phẩm chất, năng lực và tính tích cực của các em ngày càng nâng cao...", ông Nguyễn Tân chia sẻ.

Ở góc độ cơ sở giáo dục, thầy Nguyễn Danh Bắc - Hiệu trưởng Trường DTNT tỉnh Bắc Giang nhận định, triển khai nội dung giáo dục theo Chương trình GDPT năm 2018 khá thuận lợi. Chương trình đổi mới

theo hướng mở, giáo viên chủ động bố trí nội dung kiến thức trong tiết dạy phù hợp học trò. Học sinh quen với phương pháp học mới, chủ động, sáng tạo trong tiếp nhận kiến thức; phát triển kỹ năng đọc, tìm tòi ngữ liệu tương đương ngoài văn bản sách giáo khoa; rèn luyện phương pháp tự học. Học sinh cũng tiếp cận tốt nội dung chương trình, say mê hứng thú học tập.

Cô Trần Thị Bích Hạnh - Hiệu trưởng Trường Tiểu học Thị trấn Hạ Hòa (Hạ Hòa, Phú Thọ) nhấn mạnh kết quả đạt được ở khía cạnh nhà trường được trao quyền chủ động lựa chọn, bổ sung một số nội dung và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp điều kiện địa phương, nhà trường. Học sinh tự lực chiếm lĩnh kiến thức để phát triển năng lực, phẩm chất (qua hoạt động học, vận dụng kiến thức). Chương trình "mở" (chỉ quy định số tiết/năm học) đòi hỏi giáo viên phải tham gia xây dựng phân phối chương trình, cùng nhà trường và tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục, dạy học môn học. Một số nội dung giáo dục mới trong môn học đòi hỏi

GS.TS Phùng Hồ Hải - Viện Toán học (Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam) cho rằng, văn hóa khoa học nằm ở chỗ trò sẽ học thầy. Thầy mà xấu thì kiểu gì trò cũng xấu. Nên phải xây dựng được văn hóa làm chính khoa học.

cho làm chính khoa học. Theo đó, thống nhất về luật và quy định là quan trọng nhất. “Không có quy định pháp luật hỗ trợ thì khó thực hiện làm chính”, PGS.TS Nguyễn Tài Đồng nhấn mạnh, đồng thời đề xuất, cần nghiên cứu, xác định, xây dựng các nguyên tắc lớn, quy định phổ quát, bộ chỉ số/tiêu chí chung về làm chính khoa học. Trên cơ sở đó, các bộ ngành, đơn vị xây dựng bộ quy tắc riêng (tùy thuộc vào đặc thù của đơn vị mình).

Ngoài ra, làm chính nghiên cứu cần đặt trong tổng thể chính sách khoa học, phát triển công nghệ, giáo dục đào tạo. Làm chính cần xuyên suốt trong toàn bộ quá trình, các khâu của nghiên cứu khoa học, từ xác định nhiệm vụ, thẩm định chương trình, đề tài, đến xét chọn/đấu thầu, kiểm tra quá trình thực hiện và nghiệm thu, đánh giá hiệu quả đầu ra.

Bên cạnh đó, cần tăng cường truyền thông về làm chính nghiên cứu. Ngược lại, cần định hướng dư luận, tránh tình trạng mang danh bảo vệ làm chính để “đấu tố” một số nhà khoa học được hoặc bị nêu tên mà chưa có kết luận rõ ràng; biến một công việc làm chính thành cơ hội để tấn công cá nhân, mặt sát nhà giáo, nhà khoa học - vốn đại đa số là những người có thu nhập thấp nhưng lại có niềm si và cố giữ làm chính nhất trong số các ngành nghề khác.

Cũng theo PGS.TS Nguyễn Tài Đồng, cần xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm làm chính nghiên cứu theo nguyên tắc tước dần quyền tỷ lệ thuận với phạm vi, mức độ, tính chất sai phạm trong nghiên cứu. “Ví dụ rút khỏi cơ sở dữ liệu nhà khoa học; chấm dứt hợp đồng thực hiện đề tài; cấm có thời hạn hoặc vĩnh viễn tham gia/chủ trì các đề tài, dự án... thậm chí truy cứu trách nhiệm hình sự, như một số vụ việc gần đây”, PGS.TS Nguyễn Tài Đồng viện dẫn; đồng thời cho rằng, muốn thực sự làm chính, nhà khoa học phải sống được bằng khoa học chân chính.

Hình thành văn hóa tại đơn vị

TS Dương Tú cho rằng, nhà khoa học nên đóng vai trò làm gương về làm chính và sự minh bạch để tạo



Sinh viên Trường ĐHCMC (Hà Nội).

Ảnh: NTCC

cảm hứng cho xã hội. Nếu nhà khoa học từ bỏ trách nhiệm này, tức là quay lưng với những người tài trợ, đóng thuế cho mình làm nghiên cứu. Chuyên gia đến từ Đại học Purdue (Mỹ) đề xuất:

Thứ nhất, xây dựng hệ thống nghiên cứu khoa học rõ ràng, phân công trách nhiệm từ trên xuống dưới, cơ chế đảm bảo trách nhiệm giải trình mang tính trọn đời của nhà khoa học; có cơ quan chuyên trách về giải quyết vấn đề làm chính.

Thứ hai, bỏ chạy theo chỉ số như: Số lượng bài báo, số lượng trích dẫn, xếp hạng. Nghiên cứu cần sáng tạo tri thức mới, phục vụ thiết thực cho xã hội. **Thứ ba**, cần có cơ chế để đảm bảo trách nhiệm giải trình của nhà khoa học. **Thứ tư**, có cơ quan chuyên trách về làm chính khoa học, để giải quyết các vấn đề xung quanh như: Tố cáo, hay giải đáp thắc mắc...

Hình thành thiết chế về làm chính trong nghiên cứu khoa học và nền tảng pháp luật phải gắn với nền tảng văn hóa, Giáo dục TS Hoàng Anh Tuấn - Hiệu trưởng Trường ĐH Khoa học Xã hội và Nhân văn (ĐH Quốc gia Hà

Nội) gợi mở, đồng thời kiến nghị, cần có khung quy định bao trùm về nghiên cứu học thuật dưới góc độ Nhà nước giữa Bộ GD&ĐT, Bộ Khoa học và Công nghệ. Ngoài ra, cần chỉnh lại quy định, bài báo khoa học là sản phẩm khoa học được đăng tải trên tạp chí hoặc sách vì nếu chỉ quy định trên tạp chí thì các nhà khoa học xã hội bị vướng.

Từ kết quả nghiên cứu, PGS.TS Trương Việt Anh và nhóm tác giả đề nghị, các cơ sở giáo dục đại học cần thiết xây dựng quy định nội bộ để đảm bảo căn cứ, sự tuân thủ làm chính học thuật. Chú trọng truyền thông cho cán bộ và người học, nhận thức đúng để thực hiện làm chính học thuật; đồng thời thống nhất, sử dụng công cụ kiểm soát đạo văn.

Cùng đó, cần có quy định khen thưởng minh bạch trong thực hiện làm chính học thuật để làm rõ thái độ và phòng ngừa. Cơ sở giáo dục đại học cần xây dựng quy định về làm chính học thuật, nêu rõ về ngưỡng đạo văn (% trùng lặp giới hạn) trong các báo cáo và công bố theo đặc thù lĩnh vực phù hợp. Mặt khác, có thể sử dụng các công cụ kiểm tra đạo văn đảm bảo khách quan trong các sản phẩm khoa

học, đào tạo. “ĐH Bách khoa Hà Nội đã và đang xây dựng phần mềm kiểm tra trùng lặp bằng tiếng Việt...”, PGS.TS Trương Việt Anh thông tin.

Đối với cơ quan quản lý và hệ thống, PGS.TS Trương Việt Anh cùng nhóm tác giả đề xuất, phối hợp, kết nối các cơ quan quản lý Nhà nước về: Quan điểm thống nhất và xây dựng chính sách thực hiện làm chính học thuật tại cơ sở nghiên cứu, đào tạo; cơ quan quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu khoa học và đào tạo dùng chung cơ sở dữ liệu phục vụ kiểm soát đạo văn; thống nhất về công cụ kiểm soát đạo văn; các đơn vị trong nghiên cứu và đào tạo xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu khoa học, đào tạo; phối hợp tuyên truyền nhận thức cho cán bộ và người học.

“Làm sao để có tình yêu thực sự trong nghiên cứu, từ đó chia sẻ, đóng góp cho cộng đồng”, PGS.TS Nguyễn Xuân Hùng - giảng viên Trường ĐH Công nghệ TP Hồ Chí Minh đặt vấn đề và nhấn mạnh, các cơ sở giáo dục đại học nên đẩy mạnh đào tạo cho người học về phương pháp nghiên cứu khoa học. Thực tế các nhà khoa học trẻ ở Việt Nam gặp nhiều khó khăn trên hành trình theo đuổi nghiên cứu khoa học.

Trường ĐH Công nghệ TP Hồ Chí Minh đã ban hành quy chế về làm chính nghiên cứu khoa học. Tuy nhiên, việc thực hiện vẫn gặp nhiều khó khăn vì một cán bộ giảng viên phải làm nhiều công việc khác nhau. PGS.TS Nguyễn Xuân Hùng đề xuất, Bộ GD&ĐT, Bộ Khoa học và Công nghệ cần có bộ quy tắc chung. Trên cơ sở đó, các cơ sở đào tạo sẽ xây dựng quy tắc riêng trong vấn đề làm chính nghiên cứu khoa học. Ngoài ra, chúng ta cần có hậu kiểm và chế tài xử lý nếu vi phạm về làm chính.



Cán bộ, giảng viên, sinh viên Trường ĐHKhoa học và Công nghệ Hà Nội nghiên cứu khoa học. Ảnh: NTCC

Liên chính khoa học:

Tìm quy chuẩn chung

■ MINH PHONG

Trước những hành vi vi phạm trong nghiên cứu khoa học, các chuyên gia kiến nghị, cơ quan quản lý Nhà nước cần quan tâm, lắng nghe ý kiến của cộng đồng khoa học và dư luận xã hội để hành xử hợp lý. Ngoài ra, phải thống nhất quy định và có “mũ” chung cho liên chính khoa học.

Vi phạm ngày càng tinh vi

Qua khảo sát các cơ sở giáo dục đại học, nhóm nghiên cứu của Ban Khoa học - Công nghệ - ĐH Bách khoa Hà Nội chỉ ra rằng, liên chính học thuật là những nguyên tắc, chuẩn mực liên quan về đạo đức trong giáo dục. Đó cũng là sự trung thực, ngay thẳng, trong sáng, công bằng, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động nghiên cứu, giảng dạy, học tập...

Tuy nhiên, theo PGS.TS Trương Việt Anh - Trưởng ban Khoa học Công nghệ, kết quả khảo sát cho thấy, vi phạm liên chính trong nghiên cứu khoa học là vấn đề toàn cầu. Nghiên cứu của một số nước trên thế giới cũng nêu rõ, 1/16 tác giả tự đạo văn (sao chép cụm từ và câu dài); 1/1.000 tác giả đạo văn (sao chép giá trị 1 đoạn văn từ bài báo của người khác mà không trích nguồn). Các nước phát triển, đang phát triển, nước công bố ít, công bố nhiều đều có tỷ lệ phần trăm nhất định về đạo văn. “Văn đề ở chỗ, tỷ lệ phần trăm thấp nhưng số lượng không thấp”, PGS.TS Trương Việt Anh nêu vấn đề.

Tiến hành khảo sát cán bộ, giảng viên ở một số trường đại học trong nước, PGS.TS Trương Việt Anh và cộng sự nhận thấy, hành vi vi phạm liên chính phổ biến nhất trong nghiên cứu khoa học là đưa tên người không tham gia vào quá trình nghiên cứu làm tác giả, đồng tác giả công trình; đạo văn/tự đạo văn; làm hộ/làm thuê các công trình khoa học.

Ngoài ra, sử dụng công trình nghiên cứu của cả nhóm cho mục đích cá nhân mà chưa có sự đồng ý của nhóm; bịa đặt, sử dụng số liệu giả trong nghiên cứu tổng quan, kết quả nghiên cứu... cũng là những hành vi vi



Giảng viên, sinh viên Trường ĐH Công Thương TP Hồ Chí Minh trong phòng Lab.

Ảnh: NTCC



Nghiên cứu trồng cây không đất của sinh viên Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

Ảnh: NTCC

phạm liên chính thường thấy trong nghiên cứu khoa học. “Nguyên nhân những vi phạm này do áp lực về số lượng công bố của cá nhân; tạo cơ hội thăng tiến; cam kết khi nhận các nguồn tài trợ; áp lực từ nhu cầu kinh tế của cá nhân”, PGS.TS Trương Việt Anh trao đổi.

Tại Hội thảo khoa học về liên chính trong nghiên cứu do Bộ GD&ĐT phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ tổ chức (ngày 19/12/2023), TS Dương Tú - giảng viên Đại học Purdue

(Mỹ) trao đổi, hình thức vi phạm liên chính học thuật ngày càng phức tạp, tinh vi. Chuyên đạo văn, chỉnh sửa số liệu đã cổ điển. Với sự phát triển của công nghệ sinh ra nhiều hình thức gian lận mới như: Thao túng trích dẫn bằng cách lập ra mạng lưới cấu kết từ tác giả, chuyên gia bình duyệt, tổng biên tập, biên tập viên các tạp chí...

Có 2 nhóm vi phạm, TS Dương Tú đúc kết lại: Vô tình không biết, thiếu kiến thức vì không được đào tạo và cố tình gian lận, cấu kết thành mạng

lưới. Nếu cơ quan quản lý, các trường, viện không ý thức kịp thời thì hệ thống khoa học quốc gia càng bị lũng đoạn. Gian lận khoa học không chỉ lãng phí tiền của nhân dân (thông qua tài trợ các đề tài), mà còn ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng (nếu dùng kết quả nghiên cứu đó về y tế để trị bệnh hay ban hành chính sách). Nghiêm trọng hơn là ảnh hưởng niềm tin của người dân vào khoa học.

Cần có “mũ” chung

Theo PGS.TS Nguyễn Tài Đồng - Viện trưởng Viện Triết học (Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam), có nhiều hành vi vi phạm đạo đức cơ bản trong nghiên cứu khoa học như: Ngụy tạo số liệu, làm giả kết quả nghiên cứu, đạo văn, mua bán bài, một số đơn vị chạy theo thành tích ảo... và nhiều hành vi khác ngày càng tinh vi hơn. “Giới khoa học, giáo dục đào tạo, kể cả quản lý chưa có nhận thức đầy đủ thể nào là liên chính khoa học. Dù quan trọng nhưng chưa có bất cứ nghiên cứu dài hơi, nghiêm túc nào về vấn đề này”, PGS.TS Nguyễn Tài Đồng nhìn nhận.

Từ thực tiễn, Viện trưởng Viện Triết học cho rằng, cần có “mũ” chung

Tuyển sinh 2025:

Nhận diện xu hướng

■ HẢI MINH

Xu hướng tuyển sinh của nhiều cơ sở giáo dục đại học là giảm dần phụ thuộc vào kết quả thi tốt nghiệp THPT; tăng tỷ lệ kết quả các kỳ thi riêng. Đây cũng là phương án được các trường tính đến kể từ mùa tuyển sinh năm 2025 trở đi.

Giảm phụ thuộc điểm tốt nghiệp THPT

Theo Đề án tuyển sinh đại học năm 2024 của Trường ĐH Kinh tế Quốc dân, năm 2024 không còn xét tuyển học bạ mà dành một nửa chỉ tiêu để xét điểm chứng chỉ và các kỳ thi riêng. PGS.TS Bùi Đức Triệu - Trưởng phòng Quản lý đào tạo cho biết, nhà trường dự kiến tuyển 6.200 sinh viên. Song, chỉ tiêu phương thức xét tuyển được điều chỉnh.

Theo đó, tuyển thẳng chiếm 2% tổng chỉ tiêu, 18% dành cho phương thức tuyển bằng xét điểm thi tốt nghiệp THPT. So với năm 2023, chỉ tiêu dành xét điểm thi tốt nghiệp THPT giảm 7%. Trong 4 năm qua, Trường ĐH Kinh tế Quốc dân giảm chỉ tiêu điểm thi tốt nghiệp từ 70% xuống 18%. Nhà trường dành phần lớn chỉ tiêu (80%) để xét tuyển kết hợp theo đề án riêng. Trường có chủ trương mở rộng sử dụng kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực, đánh giá tư duy tín để tuyển sinh và giảm phụ thuộc vào kết quả học tập (học bạ THPT) và thi tốt nghiệp THPT.

Trường ĐH Hoa Sen (TP Hồ Chí Minh) cho biết, năm 2024, chỉ tiêu tuyển sinh cho phương thức xét tuyển trên kết quả Kỳ thi tốt nghiệp THPT chiếm 20% (giảm 20% so với năm trước); chỉ tiêu phương thức xét học bạ 3 năm THPT chiếm 60% (tăng 20% so với năm trước). Hai phương thức còn lại gồm xét tuyển thẳng và kết quả kỳ thi đánh giá năng lực của ĐH Quốc gia Hà Nội và ĐH Quốc gia TP Hồ Chí Minh, giữ nguyên tỷ lệ 10% mỗi phương thức trong tổng chỉ tiêu tuyển sinh so với năm 2023.

Năm 2024, Học viện Kỹ thuật Quân sự sử dụng 4 phương thức tuyển sinh, trong đó có xét tuyển dựa vào kết quả thi tốt nghiệp THPT. Đại tá Nguyễn Trọng Lưu - Trưởng phòng Đào tạo



Thí sinh tham dự Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2023.

Ảnh: Thế Đại

cho biết, so với năm 2023, năm nay bổ sung phương thức sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực của ĐH Quốc gia Hà Nội và ĐH Quốc gia TP Hồ Chí Minh để xét tuyển. Thí sinh có nguyện vọng đăng ký xét tuyển bằng phương thức sử dụng kết quả thi đánh giá năng lực của hai Đại học Quốc gia, cần chủ động đăng ký và tham dự các kỳ thi này; sau đó lấy Giấy chứng nhận kết quả thi để hoàn thiện thủ tục xét tuyển vào học viện.

Để đăng ký xét tuyển vào Học viện Kỹ thuật Quân sự, thí sinh làm thủ tục đăng ký sơ tuyển tại Ban Chỉ huy Quân sự cấp quận, huyện nơi đăng ký hộ khẩu thường trú từ ngày 15/3/2024. Chi tiết về chỉ tiêu đào tạo, quy trình, thủ tục đăng ký sơ tuyển, đăng ký xét tuyển, học viện sẽ thông báo rộng rãi khi có kế hoạch tuyển sinh của Ban Tuyển sinh Quân sự Bộ Quốc phòng.

Từ năm 2025, xu hướng tuyển sinh của Học viện Kỹ thuật Quân sự dự kiến có một số thay đổi. Theo đó, đơn vị sẽ có một phần xét tuyển theo phương thức tổ chức đánh giá năng lực và dành tỷ lệ nhất định xét tuyển bằng

điểm thi tốt nghiệp THPT. Tuy nhiên, sẽ tính toán lại và có thể giảm dần chỉ tiêu tuyển sinh ở phương thức này.

Đa dạng phương thức tuyển sinh

Theo kế hoạch, ĐH Bách khoa Hà Nội sẽ công bố Đề án tuyển sinh sớm hơn mọi năm nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho thí sinh, phụ huynh trong định hướng ôn tập, lựa chọn ngành/ngành. PGS.TS Nguyễn Phong Điền - Phó Giám đốc thông tin, về cơ bản ĐH Bách khoa Hà Nội giữ ổn định chỉ tiêu và các phương thức tuyển sinh bao gồm: Xét tuyển tài năng, theo điểm thi đánh giá tư duy và điểm thi tốt nghiệp THPT. Trong đó, chỉ tiêu dành cho phương thức xét tuyển theo điểm thi đánh giá tư duy sẽ tăng nhẹ.

PGS.TS Nguyễn Phong Điền nhấn mạnh, công tác truyền thông tuyển sinh được phân tích sâu hơn trên nền tảng dữ liệu, tinh thần là tiếp tục duy trì và phát huy các hình thức truyền thông của năm 2023. Hiện, cơ sở vật

chất của ĐH Bách khoa Hà Nội được nâng cao. Song song với truyền thông xét tuyển, các đơn vị tăng cường thông tin về kỳ thi đánh giá tư duy, tạo nguồn cho các ngành và chương trình đào tạo của ĐH Bách khoa Hà Nội. Đây là những bước đi cho công tác tuyển sinh năm 2024 và chuẩn bị sẵn sàng mùa tuyển sinh 2025.

Hội đồng Tuyển sinh Trường ĐH Nha Trang (Khánh Hòa) vừa công bố phương án tuyển sinh năm 2024. Theo đó, nhà trường dự kiến tuyển 3.700 sinh viên theo 4 phương thức xét tuyển: Học bạ THPT; kết quả thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh; kết quả thi tốt nghiệp THPT và tuyển thẳng. Tuy nhiên, từ năm 2025, đơn vị này không xét tuyển bằng điểm thi tốt nghiệp THPT, thay vào đó xét kết hợp học bạ và điểm thi đánh giá năng lực.

Năm 2025, lứa học sinh THPT đầu tiên theo chương trình mới sẽ tốt nghiệp. Để phù hợp với kỳ thi, phương thức xét tuyển đầu vào của các cơ sở giáo dục đại học cũng phải thay đổi.

Dự kiến, năm 2025, Trường ĐH Thương mại (Hà Nội) cơ bản giảm chỉ tiêu xét tuyển bằng điểm thi tốt nghiệp THPT. Tuy nhiên, theo ThS Nguyễn Quang Trung - Phó Trưởng phòng Truyền thông và Tuyển sinh, mức giảm sẽ đảm bảo vừa phải, không đột ngột. Nhà trường dự kiến tăng số chỉ tiêu xét tuyển các phương thức khác như đánh giá tư duy, năng lực.

Thi tốt nghiệp THPT chỉ là một trong số những phương thức xét tuyển, TS Trần Bá Trình - Trưởng phòng Đào tạo, Trường ĐH Sư phạm Hà Nội nhìn nhận và cho biết, nhà trường đã có lộ trình để không phụ thuộc vào thi tốt nghiệp quá nhiều bởi đơn vị cũng tổ chức kỳ thi đánh giá năng lực.

Giảm dần sự phụ thuộc vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp mà sử dụng kết quả kỳ thi đánh giá năng lực, tư duy để xét tuyển là xu hướng mà nhiều trường đang áp dụng. Theo TS Võ Thanh Hải - Phó Hiệu trưởng Trường ĐH Duy Tân (TP Đà Nẵng), đa dạng phương thức tuyển sinh vừa giúp trường tuyển được thí sinh phù hợp nhất cho các ngành nghề đào tạo, vừa không bị ảnh hưởng nhiều khi Kỳ thi tốt nghiệp THPT có sự thay đổi.

PGS.TS Nguyễn Thanh Chương - Phó Hiệu trưởng Trường ĐH Giao thông Vận tải nhìn nhận, khi nguồn tổ hợp xét tuyển từ điểm thi tốt nghiệp THPT giảm xuống, trường sẽ giảm tỷ trọng chỉ tiêu xét bằng kết quả kỳ thi này; đồng thời, tăng chỉ tiêu xét bằng các phương thức khác; chẳng hạn như kết quả các kỳ thi đánh giá năng lực và tư duy....

Giáo dục chính trị tư tưởng:

Bắt nhịp đời sống học đường

■ LANANH

Với tác động đa chiều của thông tin trên mạng xã hội, giới trẻ dễ nhận thức lệch lạc nếu không được giáo dục, định hướng đầy đủ. Do đó, các nhà trường đã tăng cường hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng, đổi mới phương thức và đa dạng hoạt động giáo dục.

Hành trang cho học sinh

Cùng với nâng cao chất lượng dạy và học, những năm qua, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho học sinh được Trường THPT Trương Định (quận Hoàng Mai, Hà Nội) quan tâm thực hiện dưới nhiều hình thức, phương pháp.

Theo thầy Hiệu trưởng Lê Việt Dương, trên cơ sở văn bản hướng dẫn, nhà trường cụ thể hóa thành cách làm: Thực hiện tốt công tác giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; tăng cường kỷ cương, nề nếp, dân chủ trường học, tạo môi trường để học sinh tự rèn luyện, phấn đấu. Cùng đó, việc giảng dạy môn Giáo dục công dân được chú trọng, nhờ đó chất lượng nâng lên rõ rệt. Đây có thể xem như hành trang vững chắc cho thanh niên thời kỳ mở cửa hội nhập, không để tư tưởng văn hóa xấu, độc xâm nhập.

Giảng dạy môn Lịch sử, cô Lò Thị Kiều Oanh - Trường THPT Trương Định cho rằng, ngoài môn Giáo dục công dân, môn Lịch sử cũng có vai trò quan trọng trong giáo dục đạo đức, lối sống học sinh. Trong giờ học lịch sử, cô lồng ghép những bài học đạo đức, lối sống, giúp học sinh biết ứng xử với thông tin trên mạng xã hội.

Không chỉ quan tâm đến chất lượng các kỳ thi học sinh giỏi, tại Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam (Hà Nội), công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức lối sống học sinh được đặt lên hàng đầu. Nhà trường luôn treo khẩu hiệu "Tiên học lễ, hậu học văn" và lời dạy của Bác Hồ "Có tài mà không có đức là người vô dụng" ở những nơi trang trọng nhất nhằm rèn luyện tư cách và đạo đức học sinh.

Theo cô Hiệu trưởng Trần Thùy



Học sinh Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam tìm hiểu về Chủ tịch Hồ Chí Minh.

Ảnh: TG

Trần Quang Minh Duy - học sinh lớp 12 Lý 1, Trường THPT chuyên Hà Nội - Amsterdam cho biết: "Em luôn ý thức bên cạnh nhiệm vụ học tập phải rèn luyện đạo đức, lối sống. Ở trường, chúng em được thấy, cô dạy về cách giao tiếp chuẩn mực với bạn bè, kính trọng thầy cô, ông bà, bố mẹ và tham gia các hoạt động từ thiện của nhà trường".

Dương, các chủ đề giáo dục đạo đức lối sống thực hiện thường xuyên qua bài học môn Giáo dục công dân, Ngữ văn, Lịch sử. Học sinh được truyền đạt các nội dung về truyền thống cách mạng, dân tộc, lý tưởng, tình yêu thương gia đình, bè bạn, quê hương đất nước. Nhà trường còn kết hợp giáo dục đạo đức, truyền thống thông qua hoạt động ngoại khóa như thăm bảo tàng, di tích lịch sử.

Đẩy mạnh học tập và làm theo Bác

Với nhiều hình thức phong phú, đa dạng, các trường học đã cụ thể hóa việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh vào đời sống học đường, qua đó tăng cường giáo dục học sinh. Theo cô Đào Thị Thuận - Trường THPT Nguyễn Huệ (Đại Từ, Thái Nguyên), qua bài giảng môn Ngữ văn, những mẫu chuyện, gương sáng của Bác được lồng ghép để học sinh noi theo. Học tập và làm theo Bác là yếu tố quan trọng để giáo dục đạo đức, lý tưởng cách mạng cho học sinh.

Nhằm đẩy mạnh phong trào học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức,



Học sinh Trường THPT Trương Định trong giờ học.

Ảnh: TG

phong cách Hồ Chí Minh, Trường THPT Hoàn Kiếm (Hoàn Kiếm, Quảng Ninh) đã cụ thể hóa nội dung học tập gắn với "Một việc tốt" và cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo".

Chia sẻ thông tin, cô Nguyễn Thị Định - Hiệu trưởng Trường THPT Hoàn Kiếm đồng thời cho hay: Từ đầu

năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch chi tiết, lồng ghép, tích hợp giảng dạy trong các môn học. Đồng thời tổ chức nhiều hoạt động ngoại khóa nhằm giáo dục học sinh ý thức học tập và làm theo Bác trong các giờ sinh hoạt dưới cờ thứ Hai hằng tuần, thi kể chuyện về Bác trong giờ sinh hoạt lớp.

Đặc biệt, năm học này nhà trường tổ chức thành công cuộc thi "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh - Khơi dậy khát vọng xây dựng tỉnh Quảng Ninh trở thành tỉnh kiểu mẫu, ngày càng giàu đẹp, văn minh, hiện đại", thu hút sự tham gia của đông đảo giáo viên, học sinh toàn trường.

Thông qua các phong trào, cuộc thi góp phần bồi đắp, củng cố niềm tin, tình cảm của cán bộ, đảng viên, giáo viên, học sinh với Bác Hồ; đặc biệt giúp giới trẻ rèn luyện đạo đức, nỗ lực học tập.

Xác định công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho sinh viên là nhiệm vụ hàng đầu, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội đã chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện cuộc vận động "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

Ông Trần Ngọc Khánh - Trưởng phòng Công tác sinh viên, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội cho biết: Nhiều năm qua, nhà trường chủ động nắm bắt dư luận trong cộng đồng sinh viên, những vấn đề nóng để kịp thời cung cấp, thông báo tin chính thống, tạo sự ổn định về tư tưởng, tin tưởng của sinh viên đối với nhà trường.

Nhận thấy sự quan trọng của công tác hỗ trợ sinh viên, nhà trường đã thay thế mô hình "Giáo viên chủ nhiệm" bằng "Cố vấn học tập". Mục đích để hỗ trợ tối đa người học từ học tập, phát triển kỹ năng mềm, tâm lý, sức khỏe, tài chính đến định hướng sự nghiệp.

Đặc biệt, nhà trường tổ chức thành công cuộc thi "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" dưới hình thức sân khấu hóa nhằm giới thiệu mô hình hay, cách làm mới, kinh nghiệm quý trong học tập và làm theo Bác gắn với phong trào thi đua, tấm gương nhà giáo, học sinh, sinh viên tiêu biểu, gương mẫu.

Góc học tập yêu thương

■ DUNG NGUYỄN

Trò nghèo ăn chưa đủ no, mặc chưa đủ ấm nên đa số chẳng có góc học tập tươm tất, gọn gàng. Mong muốn học sinh có chỗ ngồi học đàng hoàng, thầy, cô giáo đã chung tay quyên góp, kêu gọi nhà hảo tâm hỗ trợ các em bàn ghế, đèn điện.

Trao nụ cười cho trò nghèo

Những ngày qua, thay vì thức dậy từ sớm ngồi trước hiên nhà lấy ánh sáng học bài, cô học trò Y Miêu, lớp 3C Trường Tiểu học Tân Lập (Kon Rẫy, Kon Tum) đã có góc học tập của riêng mình.

Y Miêu mất cha từ sớm, mẹ đi làm xa nên em ở với bà ngoại trong căn nhà sàn trống trước, hờ sau. Bà ngoại sức khỏe yếu, lâu lâu mới có người thuê đi làm. Do đó, bà cháu chỉ đủ ăn, mặc chứ không dư dả để mua sắm bàn ghế, đèn học.

"Bóng đèn thấp sáng trong nhà yếu, có khi nhấp nháy nên tối đến em không thể học bài. Trước kia, cứ sáng sớm em ra hiên nhà học nhưng vào mùa Đông thì lạnh lắm. Được thầy, cô hỗ trợ góc học tập, em có thể học những lúc rảnh rỗi mà không lo thiếu ánh sáng hay đau mắt", Y Miêu tâm sự.

Trương tự, mấy ngày qua căn nhà của A Đạt, lớp 7A5 Trường THCS Đắk Tô Re, xã Đắk Tô Re (huyện Kon Rẫy) đông đúc, nhộn nhịp hơn. Bạn bè của Đạt ghé chơi, ngắm nhìn góc học tập mới của cậu học trò. Trước kia, chỗ học bài của Đạt ở khắp nơi trong nhà, khi trên giường, lúc kê lên ghế nhựa để viết. Cậu học trò nghèo từng mơ ước có góc học tập gọn gàng với chiếc giá sách nhỏ. Giờ đây ước mơ của Đạt đã trở thành hiện thực, em đã có chỗ đọc sách, viết bài...

"Gia đình em khó khăn nên chẳng có điều kiện mua bàn, ghế để học tập. Trước đây, tiện đâu em ngồi đó học bài nên đau lưng và mỏi mắt. Được thầy cô tặng góc học tập mới, em hạnh phúc vô cùng. Đây là động lực để em vươn lên trong học



Cô Hoàng Thị Hải - Hiệu trưởng Trường Tiểu học Tân Lập kiểm tra, hướng dẫn học sinh học bài.

Ảnh: Dung Nguyễn

tập, phấn đấu đạt kết quả tốt. Em sẽ cố gắng giữ gìn, bảo quản góc học tập sạch, đẹp", A Đạt chia sẻ.

Chứng kiến con được thầy, cô giáo quan tâm, giúp đỡ chị Y Buôn, mẹ A Đạt không giấu được niềm vui chia sẻ: Gia đình thuộc diện khó khăn tại địa phương. Quanh năm làm nương rẫy nên cuộc sống còn nhiều thiếu thốn. Chính vì vậy, việc mua sắm bàn ghế học tập cho con dường như không thể.

"Tôi hay kiểm tra và học cùng để có

vũ tinh thần, động viên con cố gắng học tốt, không phụ sự mong mỏi của thầy, cô. Giáo viên ở trường cũng thường xuyên đến nhà thăm hỏi, hướng dẫn học tập. Nhờ vậy, thành tích học của con dần cải thiện", chị Y Buôn bộc bạch.

Cộng đồng chung tay

Năm học 2023 - 2024, Trường THCS Đắk Tô Re đã trao 10 góc học tập, gồm: Bàn, ghế, kệ sách, đèn điện, đồ dùng học tập... trị giá 500.000

đồng/bộ cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học tốt. Cô Nguyễn

Thị Tài Thọ - Hiệu trưởng nhà trường cho biết, mô hình "Góc học tập yêu thương" nhằm tăng sự đồng hành giữa nhà trường với gia đình, giáo viên với học sinh. Sau khi hỗ trợ góc học tập cho các em, giáo viên và đại diện chỉ hội phụ huynh sẽ kiểm tra nền nếp học tập. Đồng thời, đôn đốc việc học tập, rèn luyện thói quen ngồi học đúng giờ, giữ gìn góc học tập ngăn nắp của trò.

Theo cô Thọ, hiện còn nhiều học sinh hoàn cảnh khó khăn, không có góc học tập. Do đó, nhà trường triển khai, vận động từ nguồn kinh phí xã hội hóa để hỗ trợ góc học tập cho

“Việc làm này giúp học sinh hoàn cảnh khó khăn đủ điều kiện học tập, rèn luyện. Tôi mong mô hình “Góc học tập yêu thương” của các trường sẽ tiếp tục phát huy, nhân rộng và nhận nhiều sự quan tâm, sẻ chia của cộng đồng.

Bà HỒ THỊ CẢNH

trẻ nghèo. Từ đó, giúp các em có tư thế ngồi học đúng, đảm bảo sức khỏe và nâng cao chất lượng dạy và học.

Tại Trường Tiểu học Tân Lập, hưởng ứng phong trào "Giúp bạn đến trường - Cùng hướng tới tương lai" của Phòng GD&ĐT huyện Kon Rẫy, năm học 2023 - 2024, nhà trường phát động đợt quyên góp, xây dựng góc học tập cho học sinh hoàn cảnh khó khăn.

Cô Hoàng Thị Hải - Hiệu trưởng nhà trường cho hay, đầu năm học 2023 - 2024, nhà trường lập kế hoạch, kêu gọi cán bộ, giáo viên và nhà hảo tâm hỗ trợ để xây dựng mô hình "Góc học tập yêu thương". Thông qua mô hình phát huy tinh thần trách nhiệm vì cộng đồng, tinh thần tương thân, tương ái "lá lành đùm lá rách, lá rách ít đùm lá rách nhiều". Từ đó, tranh thủ sự quan tâm, hỗ trợ của các tổ chức chính trị, xã hội, nhà hảo tâm trong việc chăm sóc, giúp đỡ học sinh, đặc biệt là học trò dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập.

Với tinh thần tương thân tương ái, chỉ trong thời gian ngắn Trường Tiểu học Tân Lập đã trao 6 góc học tập, gồm: Bàn học, kệ sách, khăn trải bàn, bóng đèn, đồ dùng học tập... cho 6 học sinh hoàn cảnh khó khăn. Mô hình không chỉ rèn luyện ý thức, giữ gìn góc học tập ngăn nắp, mà còn động viên các em vượt qua khó khăn, vươn lên trong học tập.

Theo bà Hồ Thị Cảnh - Phó Trưởng phòng GD&ĐT huyện Kon Rẫy, trên địa bàn huyện còn nhiều học sinh hoàn cảnh khó khăn, chưa có góc học tập riêng. Chỗ ngồi học của các em không cố định vị trí nào. Dù vậy, nhiều em vẫn cố gắng khắc phục hoàn cảnh để học tập tốt. Thương trò nghèo hiếu học, mô hình "Góc học tập yêu thương" sẽ giúp các em có góc học tập tươm tất, gọn gàng, từ đó tạo động lực để các em nỗ lực vượt khó học tập tốt.



Cô học trò Y Miêu có góc học tập mới với sự hỗ trợ của thầy, cô giáo.

Ảnh: Dung Nguyễn

Nghĩ về ngữ liệu đề Ngữ văn

■ NGUYỄN VĂN LỰ

Thầy cô Ngữ văn nên xóa bỏ mặc cảm, tự ti và nỗi sợ hãi kiểu nhà giáo Bê-li-cốp để nâng cao năng lực, tri thức để làm đề Ngữ văn Chương trình GDPT 2018 chuẩn đúng cho học sinh của mình.

Ngữ liệu đề Ngữ văn chỉ là cơ sở dữ liệu

Ngữ liệu của đề Ngữ văn chỉ là cơ sở dữ liệu gốc theo thể loại văn bản để thí sinh trình bày hiểu biết và năng lực ngôn ngữ của mình.

Những tranh luận hiện nay về ngữ liệu sẽ không có nếu dư luận và nhà giáo hiểu bản chất của ngữ liệu trong đề bài. Đề Ngữ văn tự luận (viết đoạn văn khoảng 200 chữ hoặc bài nghị luận xã hội/văn học khoảng 600 chữ) nhằm kiểm tra, đánh giá năng lực sử dụng tiếng Việt, năng lực tạo lập văn bản của học sinh. Chương trình cũ chưa quan tâm đến những năng lực này.

Chương trình Ngữ văn 2018, học theo thể loại văn bản và kiểm tra, đánh giá cũng theo những tiêu chí thể loại văn bản. Ví như học truyện cười thì kiểm tra truyện cười, học thơ Đường luật, kiểm tra thơ Đường luật, học thơ tự do, kiểm tra thơ tự do... Mỗi thể loại lại có những đặc trưng riêng, phương thức biểu đạt và giá trị nội dung và nghệ thuật khác nhau. Những thể loại văn bản này toàn thể giới thừa nhận, biết tạo lập và sử dụng.

Mặt khác, đọc và hiểu hay tạo lập văn bản theo thể loại rất khác với giảng bình một văn bản thơ văn đặc sắc. Đọc hiểu ngữ liệu của Ngữ văn cũng khác với phân tích, bình luận một sáng tác văn chương. Vài chục năm qua, khi thể giới dạy học sinh kỹ năng ngôn ngữ và tạo lập văn bản (chủ yếu là nói và viết) thì môn Văn ở nước ta (dù đã đổi tên Ngữ văn từ năm 2000) vẫn khuyến khích dạy và đánh giá học trò giảng bình chỉ 1 số truyện, thơ, kịch, và khuyến khích bài viết chục trang giấy, tầm câu trích cú văn mẫu!

Ngữ liệu đề Ngữ văn 2018 (hoàn toàn mới với cả thầy và trò) chỉ là cơ sở dữ liệu để người học nhìn nhận, đánh giá về thể loại văn bản đã học. Tác giả của ngữ liệu đã dùng ngôn ngữ và các phương thức biểu đạt tạo



Giờ học Ngữ văn tại Trường THPT Ban Mai, Hà Nội.

Ảnh: ITN

nên một kiểu văn bản với mục đích đem đến người đọc những thông tin nào đó về đối tượng được nói tới. Người học sẽ được các thầy cô Ngữ văn hướng dẫn cách đọc và hiểu về nghệ thuật và các lớp ý nghĩa của văn bản. Khi làm bài kiểm tra, học sinh sẽ tái hiện những tri thức đó, chỉ ra cách thức tạo lập và các lớp nội dung như đề tài, chủ đề, ý nghĩa của văn bản ngữ liệu của đề bài. Tùy theo mục đích và thời gian làm bài, đối tượng kiểm tra đánh giá để chọn ngữ liệu cho phù hợp và chuẩn đúng nhưng không quá 1.300 từ theo đề Ngữ văn minh họa Bộ GD&ĐT vừa công bố.

Những lo lắng sẽ qua

Từ khi triển khai Chương trình GDPT 2018, các cơ quan chuyên môn đã nỗ lực tập huấn nhiều lần nhưng giáo viên vẫn chưa hết băn khoăn, lo lắng và thậm chí có người chưa hiểu đầy đủ về bộ môn đảm nhận. Một số thầy cô Ngữ văn trông chờ nguồn ngữ liệu dùng chung và thống nhất của cấp trên, có người lại nhờ cậy vào nguồn đồng nghiệp hoặc mua bán, có người tự tìm kiếm... Vừa qua, các phương tiện truyền thông đặt vấn đề như “đưa nỡ ngữ liệu”, “ngữ liệu mỗi người một kiểu”... thậm chí dùng từ nặng nề “bê xấu thầy giáo”, “phản cảm”, “nhạy cảm” “trình độ yếu kém”... [1] khiến dư luận, phụ huynh và học sinh hoang mang.

Theo tôi hiểu, văn bản ngữ liệu của các đề báo chí nêu đều chuẩn đúng, câu hỏi tường minh, đúng mục đích kiểm tra, nhưng vì sao thầy cô bị kiểm điểm? Văn chương đâu chỉ viết về cái

cao cả? Văn chương chân chính khi miêu tả cái xấu xa, cái thấp hèn cũng nhằm thể hiện khát vọng về cái đẹp, cái cao cả. Văn học góp phần hoàn thiện nhân cách con người.

Trong Chương trình Ngữ văn lớp 8, thể loại truyện cười là kể chuyện hài hước nhằm chế cười, mỉa mai, châm biếm, phê phán thói tật chưa đúng và cảnh tỉnh con người. Ngữ liệu đề của Trường THCS Colette (Quận 3, TPHCM) và của Phòng GD&ĐT Thanh Bình (Đồng Tháp) theo tôi không sai, không phản cảm, hoàn toàn đảm bảo mục tiêu kiểm tra. Tuy nhiên, người ra đề đã không lường hết được đề bài cần phù hợp tâm lý lứa tuổi và những hệ lụy của hàm ý của truyện cười.

Mâu thuẫn và liên tưởng, tưởng tượng dí dỏm, đôi khi thô tục, suy ra từ câu chữ truyện cười tạo nên sức hấp dẫn độc đáo và sức sống lâu bền cho thể loại truyện cười xưa và nay. Những sai sót của ngữ liệu do vô tình chưa đến mức phải xử lý kỷ luật và thầy cô ở Thanh Bình đã không bị kỷ luật [2]. Thầy cô dạy, kiểm tra và đánh giá sẽ chủ động chấm bài theo hướng mở, thậm chí chấp nhận ý hiểu trái chiều, và nếu học sinh viết thuyết phục vẫn đạt điểm cao. Đề viết luận của nước ta mấy năm nay đang theo xu hướng đề mở, tự do và sáng tạo của giáo dục hiện đại thế giới.

Tôi nghĩ, văn hóa học đường không cho phép dùng ngôn ngữ dung tục. Văn bản truyện cười (chuyện thầy đồ) khá thâm thúy về góc khuất của thầy đồ xưa và nay. Hoặc từ đại tiện - ngôn ngữ toàn dân, không phải là từ ngữ “nhạy cảm, phản cảm”, người đọc không nên tách từ đó ra khỏi văn bản

để hiểu. Đây là đề Ngữ văn kiểm tra năng lực đọc hiểu một thể loại văn bản văn học, đọc hiểu văn bản chứ không phải bài học đạo đức hay bàn về nghĩa của từ ngữ tiếng Việt. Chúng ta cũng hiểu học sinh lớp 8 có đủ năng lực để đọc và hiểu đúng câu chuyện cười dân gian phê phán kiểu người nào và phê phán cái gì?

Nếu người đọc chủ quan hiểu ra nhiều hàm ý chuyện ngữ liệu đề Ngữ văn thì sẽ còn bao nhiêu chuyện “phạm hủý”, bao nhiêu từ ngữ “phạm hủý” cần tránh? Thận trọng, nghiêm túc và tự làm mới đề Ngữ văn là lương tâm và trách nhiệm của mỗi thầy cô Ngữ văn trong việc dạy học trò giữ gìn sự trong sáng và sử dụng thành thực tiếng mẹ đẻ qua những bài học và đề kiểm tra Ngữ văn.

Và thầy cô Ngữ văn xóa bỏ mặc cảm, tự ti và nỗi sợ hãi kiểu nhà giáo Bê-li-cốp [3] để nâng cao năng lực, tri thức để làm đề Ngữ văn 2018 chuẩn đúng cho học sinh của mình.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] <https://vietnamnet.vn/xon-xao-de-ngu-van-lop-8-co-ngu-lieu-nhay-cam-2237105.html>

<https://thanhnien.vn/tranh-luan-ve-de-kiem-tra-mon-van-co-ngu-lieu-nhay-cam-185231227202126564.htm>

[2] <https://laodong.vn/su-kien-binh-luan/khong-ky-luat-huy-ket-qua-vu-de-thi-ngu-van-lop-8-o-dong-thap-la-hop-ly-1290606.ltd>

[3] Nhân vật trong truyện Người trong bao của nhà văn Sê-Khốp viết năm 1898.

Xây dựng phòng học thông minh:

Mong muốn những giờ học hiệu quả

■ NGUYỄN DIJU

Tại Hải Phòng, việc xây dựng phòng học thông minh, trang bị phương tiện dạy học hiện đại đang được nhiều nhà trường triển khai với mong muốn mang lại những giờ dạy hiệu quả trên nền tảng công nghệ số.

Tích cực đón đầu đổi mới

Trường Tiểu học Núi Đèo là đơn vị tiên phong của huyện Thủy Nguyên xây dựng phòng học thông minh và triển khai dạy học ứng dụng công nghệ số. Tiết dạy tập đọc môn Tiếng Việt lớp 4 “Trước ngày xa quê - SGK Kết nối” của cô Nguyễn Thị Khánh Linh và học sinh lớp 4A5 cho thấy được sự tương tác tích cực, đa chiều của cô trò. Không chỉ ứng dụng phương pháp dạy học hiện đại với các phương tiện số, cô giáo khéo léo kết hợp “phần trắng, bảng đen” trong các hoạt động giáo dục, dẫn dắt học sinh “bước” vào bài đọc, sống với nhân vật.

Cô Linh chia sẻ, sử dụng các phương tiện dạy học thông minh vào bài dạy đòi hỏi giáo viên phải tích hợp được các phương pháp tích cực, sử dụng thành thạo công nghệ thông tin, vận dụng phần mềm vào giảng dạy, kiểm tra đánh giá. Với học sinh, các em sẽ được phát triển nhiều kỹ năng, năng lực mà chương trình giáo dục mới hướng tới.

Cô Vũ Thị Phượng - Hiệu trưởng Trường Tiểu học Núi Đèo cho hay, để trang bị phòng học thông minh, nhà trường đã học hỏi, tham khảo nhiều nơi. Việc mua sắm bàn ghế, máy tính, phương tiện, học liệu trong phòng thông minh không phải ngày một, ngày hai mà có được. Vì quyền lợi của học trò, nhà trường đã tích cực kêu gọi các bậc phụ huynh, nhà hảo tâm quan tâm đầu tư, tài trợ.

Trường Tiểu học Đình Tiên Hoàng (Hồng Bàng) vừa tổ chức thành công tiết dạy chuyên đề môn Tiếng Anh trong phòng học thông minh. Giờ học của cô giáo Phạm Thị Việt Hà và học sinh lớp 4A6 diễn ra trong không gian lớp học mở với máy tính bảng, tivi cảm ứng và thư viện số, tích hợp các học liệu điện tử. Lớp học sôi nổi, hào hứng khi học sinh sử dụng thành thạo các thiết bị thông minh để tham gia và làm các bài tập trên phần mềm theo yêu cầu.

Cô Đoàn Thị Thu Hằng - Hiệu trưởng nhà trường chia sẻ, chuyển đổi số trong giáo dục và thực hiện Chương trình GDPT 2018 là nhiệm vụ trọng tâm của ngành Giáo dục. Việc xây dựng phòng học thông minh là điều kiện cần để thầy cô khai thác các thiết bị dạy học hiện đại, kho học liệu điện tử để giảng

dạy. Nhà trường đã huy động sức mạnh tập thể của cán bộ, giáo viên, sự ủng hộ của phụ huynh học sinh và cơ quan chức năng từng bước xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu.

Bà Nguyễn Thị Văn Anh - Trường phòng GD&ĐT quận Hồng Bàng cho hay, tại quận Hồng Bàng các nhà trường triển khai đồng bộ nhiều giải pháp thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số. Các trường đầu tư, trang bị cơ sở vật chất hiện đại và sử dụng hiệu quả nguồn học liệu số phong phú, đa dạng.

Cần tăng cường đầu tư

Trường THPT Lương Thế Vinh là đơn vị ngoài công lập nhưng mạnh dạn đầu tư cơ sở vật chất, bồi dưỡng đội ngũ đón đầu đổi mới. Bắt nhịp chuyển đổi số trong giáo dục, nhà trường tích cực đầu tư trang thiết bị hiện đại, xây dựng phòng học thông minh với màn hình tương tác, máy tính bảng, máy tính xách tay, máy chiếu vật thể, hệ thống âm thanh loa mic, bàn ghế và bảng thông minh, máy điểm danh bằng nhận diện khuôn mặt, kính thực tế ảo. Tổng giá trị đầu tư là 1,5 tỷ đồng.

Theo cô Hồ Thị Đình - Hiệu trưởng nhà trường, bên cạnh việc vận động các nguồn tài trợ hợp pháp



Sử dụng kính thực tế ảo trong giờ học của học sinh Trường THPT Lương Thế Vinh.

Ông Đỗ Văn Lợi - Phó Giám đốc Sở GD&ĐT Hải Phòng cho biết, tăng cường dạy học ứng dụng công nghệ thông tin là nhiệm vụ trọng tâm mà sở hướng tới cho các nhà trường. Sở đã nhiều lần tổ chức cho cán bộ quản lý các trường đi thực tế các mô hình; dự hội nghị, hội thảo, chuyên đề khai mở tư duy và định hướng rõ hơn trong việc xây dựng kế hoạch triển khai phòng học thông minh. Nhiều đơn vị đã dám nghĩ, dám làm và mang lại hiệu quả bước đầu cho thấy những tín hiệu tích cực cần được lan tỏa.



Cô trò Trường Tiểu học Đình Tiên Hoàng trong giờ học.

xây dựng phòng học thông minh, nhà trường chủ động đầu tư để đáp ứng nhu cầu đổi mới. Việc đào tạo, bồi dưỡng giáo viên sử dụng tốt công nghệ thông tin, các thiết bị dạy học số cũng được chú trọng.

“Chất lượng đội ngũ rất quan trọng vì dù có trang bị tốt đến đâu nhưng nếu giáo viên - người trực tiếp sử dụng các thiết bị dạy học số có năng lực sử dụng hạn chế thì khó phát huy được hiệu quả. Ý thức được điều đó, nhà trường đã có kế hoạch dài hơi để tập huấn, bồi dưỡng việc sử dụng các thiết bị dạy học số, các phần mềm như: Liveworksheets, Kahoot, Padlet, Classpoint, Quizizz, Midmap và kho tư liệu, thí nghiệm ảo, bài kiểm tra đánh giá qua phần mềm ôn luyện cho các giáo viên. Việc này đã được diễn ra thường xuyên hàng tuần, hàng tháng”, cô Đình cho hay.

Bên cạnh đó, giáo viên Trường THPT Lương Thế Vinh cùng nhau xây dựng kho dữ liệu của thư viện điện tử nhà trường với việc sưu tầm và xây dựng các sản phẩm sách nói, sách

điện tử, các video clip, bộ tranh ảnh phục vụ tốt cho dạy và học. Ngoài ra, các thầy cô còn tích cực xây dựng những bài giảng điện tử để học sinh truy cập xem trước ở nhà hoặc xem lại bài giảng của các thầy cô nếu chưa hiểu ở trên lớp.

Đồng thời, để “kích thích” đổi mới, nhà trường đưa tiêu chí đánh giá việc sử dụng thiết bị số trong phòng học thông minh và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy vào thi đua của giáo viên. Bộ tiêu chí thi đua được xây dựng khuyến khích việc sử dụng thiết bị số trong phòng học thông minh và ứng dụng công nghệ trong giảng dạy với nhiều điểm cộng và điểm thi đua được quyết định tháng lương thứ 13 của các thầy cô. “Việc này giúp các thầy cô thấy rõ định hướng phát triển của nhà trường và tích cực tham gia tập huấn, bồi dưỡng tự nâng cao năng lực bản thân và xây dựng thương hiệu cá nhân góp phần xây dựng thương hiệu nhà trường”, cô Đình chia sẻ thêm.

Qua dự giờ các tiết dạy trong phòng học thông minh của nhiều đơn vị, thầy Nguyễn Trung Thành, Hiệu trưởng Trường THPT Cát Bà rất tâm đắc. Tuy nhiên, theo thầy Thành, vấn đề nhà trường trăn trở nhất là kinh phí đầu tư. Thầy Thành thông tin, là trường học huyện đảo nên việc kêu gọi xã hội hóa khó khăn. Năm 2022, nhà trường được tài trợ một phòng học trị giá 100 triệu đồng, vì thế chỉ trang bị thiết bị tối thiểu. Do không có kinh phí nên việc sử dụng phần mềm và video miễn phí hạn chế trong giảng dạy. Đồng tình quan điểm trên, thầy Hoàng Anh Tuấn, Hiệu trưởng Trường THPT Thái Phiên cho biết, sử dụng thiết bị dạy học số và thư viện điện tử trong phòng học thông minh là ý tưởng nhà trường ấp ủ từ năm học 2022 - 2023. Tuy nhiên, do chưa có kinh phí đầu tư, đến nay chưa triển khai được. Theo thầy Tuấn, để đầu tư hàng tỷ đồng cho một lớp học thông minh đồng bộ khó thực hiện, nhất là với trường công lập.

Đưa rạp phim lên núi

■ HÀ NGUYỄN

Những rạp phim thu nhỏ ở ngay các buôn làng hẻo lánh, chưa có điện lưới quốc gia đã mở ra chân trời mới cho học sinh vùng khó. Bên ngoài những ngọn núi cao, còn có biển xanh, cát trắng, những tòa nhà cao tầng, đường phố tấp nập... Rạp phim giúp đám trẻ nhìn ra thế giới này thật là rộng lớn, tươi đẹp và muốn được trải nghiệm thì các em phải xuống núi để đi học.

Bước ngoặt của Mẫn

Hồ Văn Mẫn thôn Ông Bình, xã Trà Dơn (Nam Trà My, Quảng Nam) đã nghỉ học gần một tháng nay, dù em đang là học sinh lớp 6 Trường Phổ thông Dân tộc bán trú THCS Trà Dơn. Thầy cô mấy lần lặn lội vào làng vận động Mẫn ra lớp trở lại nhưng em đều trốn vào rừng. Từ trung tâm xã Trà Dơn vào đến nhà của Mẫn phải mất gần 2 tiếng đồng hồ, có những đoạn buộc phải đi bộ vì đường đất đỏ lầy lội, bùn đặc quánh. Nghỉ học ở nhà, Mẫn cũng chỉ quanh quẩn một mình trong thôn với những thứ đồ chơi đã cũ của các em nhỏ được các đoàn thiện nguyện tặng.

Thế nên lần đầu tiên thôn Ông Bình chiếu phim "màn ảnh rộng", Mẫn rất háo hức. Dù 7 giờ tối rạp phim mới bắt đầu chiếu, nhưng Mẫn đến từ rất sớm, khi rạp phim đang ở công đoạn chuẩn bị. Chiếc tivi 42 inch được đặt ngay hành lang của dãy phòng học vừa xây dựng mới. Một tấm bạt ghi tên Rạp phim Ông Bình được căng ra, 2 chiếc loa công suất lớn đang phát ra lời giới thiệu chương trình để "mời" khán giả xa gần đến xem.

Số lượng ghế có hạn, chỉ đủ cho các em nhỏ ở độ tuổi mầm non và tiểu học. Mẫn đứng để xem hơn 2 tiếng đồng hồ, lâu lâu mới nhúc nhích chân cho đỡ mỏi. "Cũng là con chuột và con mèo thôi mà xem Tom và Jerry em thấy quá vui và hấp dẫn. Em thấy Đà Nẵng đẹp quá. Nhiều xe ô tô, nhà cửa thì sát nhau. Nhìn thấy biển em cũng thích nữa" - Mẫn hào hứng kể.

Mẫn cũng như nhiều em nhỏ khác ở nóc Ông Bình, lần đầu tiên được đến "rạp" để xem phim. "Rạp phim" Ông Bình còn có cả bắp rang bơ, nước ngọt, trà sữa phục vụ miễn phí cho khán giả. Người lớn, trẻ em ngồi sát



Một đêm chiếu phim thu hút cả người lớn và trẻ em của rạp phim miền núi do CLB Nụ cười hồng hỗ trợ. Ảnh: CLB Nụ cười hồng

nhau trong sân trường của thôn vừa được khánh thành, quên cả cái lạnh buốt của cơn mưa đêm mỗi lúc một nặng hạt. Một góc của núi rừng u tịch thỉnh thoảng lại rộn lên tiếng ù ù của cả trẻ em và người lớn trước những điều thú vị, bất ngờ trên màn ảnh.

Anh Nguyễn Bình Nam, Chủ nhiệm Câu lạc bộ Bạn thương nhau (Đà Nẵng) hỏi Mẫn xem phim xong có thấy thành phố Đà Nẵng đẹp không? Nếu Mẫn đi học đều đặn thì sẽ có cơ hội xuống phố, được tắm biển, đi siêu thị, xem phim trong rạp phim và trải nghiệm nhiều trò chơi thú vị khác. Thấy Mẫn còn chần chừ, chú Nam hỏi thêm: Thế có muốn tuần nào cũng được xem phim như hôm nay không? Để giúp Mẫn đi học, một nhà hảo tâm đã nhận hỗ trợ cho em 500 nghìn đồng/tháng. Thầy giáo Phạm Hồng Vương - Trường Phổ thông Dân tộc bán trú THCS Trà Dơn mang theo cả áo quần, sách vở, bánh kẹo vào tận nhà để đưa Mẫn trở lại trường.

Thầy giáo Nguyễn Văn Nhân, giáo

viên đứng điểm ở thôn Ông Bình Trường Phổ thông Dân tộc bán trú Trà Dơn chia sẻ: "Buổi xem phim rạp lần đầu tiên trong đời sẽ là một kỷ ức đẹp, rất khó phai với trẻ em trong thôn. Với giàn điện năng lượng mặt trời, chiếc tivi 42 inch và chiếc chảo thu vệ tinh được tặng từ nguồn vận động của Câu lạc bộ Bạn thương nhau, từ nay, bà con và trẻ em trong thôn đã có thêm 'món ăn tinh thần' mới. Cuối buổi học mỗi ngày, các em sẽ được xem những bộ phim hoạt hình, thiếu nhi phù hợp với lứa tuổi". Buổi chiếu phim kéo dài hơn 2 tiếng so với dự kiến ban đầu, dù phải kết thúc vì lượng điện không đủ để hoạt động. Nhưng những khán giả nhí vẫn luyến tiếc không muốn về.

Những rạp phim của Nụ cười hồng

Anh Hồ Hoàng Liêm, Chủ nhiệm Câu lạc bộ Nụ cười hồng (Đà Nẵng)

chia sẻ: "Trong những chuyến thiện nguyện lên các thôn bản vùng sâu, vùng xa, khi trò chuyện cùng với các em nhỏ, mình mới thấy là các em không biết gì nhiều ở phía bên ngoài ngọn núi. Mình mới biết à, đất nước mình có biển, có sông, biển là như thế này, sóng vỗ như thế kia... Mình muốn gieo vào đầu chúng rằng thế giới ngoài kia rất rộng lớn và có nhiều điều thú vị, phải học hành để vượt ra khỏi ngọn núi bao quanh thôn bản".

Cùng với hành trình "cống" điện, đã có 11 "rạp phim" được Câu lạc bộ Nụ cười hồng lắp đặt tại những điểm trường lẻ xa xôi, hẻo lánh của các huyện miền núi Quảng Nam, Quảng Ngãi và Kon Tum. Cùng với việc tặng các trạm điện năng lượng mặt trời, Nụ cười hồng sẽ huy động các nguồn lực để tặng luôn rạp chiếu phim cho trường học. Hệ thống rạp phim sẽ gồm một màn hình chiếu 120 inch, 1 bộ loa di động công suất lớn và bộ thu phát sóng 3G để kết nối với máy tính của giáo viên. Theo anh Hồ Hoàng Liêm, rạp chiếu phim trên núi, ngoài phương tiện giảng dạy, còn giúp học sinh giải trí. "Qua phim ảnh, mỗi ngày, các em sẽ có cái nhìn xa hơn về thế giới bên ngoài một cách trực quan nhất. Các em biết đến thế giới này có nhiều con vật hơn chứ không chỉ có con gà, con chó. Biết cả siêu nhân, người nhện... Muốn biết chúng thì các em phải chăm học, học giỏi để xuống núi chứ không trốn học chạy về nhà nữa" - anh Liêm bày tỏ.

Cuối tuần, thầy, cô giáo khi trở về nhà sẽ tải vào USB những bộ phim hoạt hình, bài giảng đa phương tiện để phục vụ cho cả việc học hành và giải trí của học sinh nội trú. Giờ học của các em trở nên hấp dẫn hơn nhờ có thêm âm thanh, hình ảnh sống động được thầy cô trình chiếu để minh họa cho bài giảng. Chỉ những học sinh đi học đầy đủ thì cuối tuần mới được xem phim.

Để đưa được rạp phim lên các điểm trường vùng sâu, Câu lạc bộ Nụ cười hồng gặp không ít khó khăn, thậm chí là nguy hiểm. Khoảng năm 2017, để đưa hệ thống pin năng lượng mặt trời và bộ ắc quy vào lắp đặt ở thôn 5, xã Trà Dơn, 13 thành viên của nhóm phải đi bộ theo đường rừng, cả đi và về mất hơn 19 tiếng. "Khi ánh điện đầu tiên bừng sáng, thấy người dân ôm nhau reo hò vui mừng, cả đoàn chúng tôi ai cũng xúc động, cứ lặng người đứng nhìn. Dù vất vả nhưng đổi lại được hạnh phúc cho mọi người", anh Hồ Hoàng Liêm kể.

“

Thầy giáo Nguyễn Trần Vỹ - Phó Hiệu trưởng Trường Phổ thông Dân tộc bán trú Tiểu học Vũ A Dính (Nam Trà My, Quảng Nam) là người hỗ trợ nhóm Câu lạc bộ Nụ cười hồng triển khai mô hình rạp phim ở các điểm trường lẻ. Thấy cho biết: Chúng tôi gọi là "rạp phim 3 trong 1". Ngoài việc chiếu phim cho các em vui chơi, hệ thống này còn phục vụ cho các thầy cô dạy - học theo phương pháp hiện đại, khai thác được kho học liệu số khi triển khai Chương trình GDPT 2018. Với các điểm trường lẻ, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, vui chơi còn hạn chế thì "rạp chiếu phim" còn là phương tiện để các em sinh hoạt tập thể; giúp học sinh tiếp cận những điều mới mẻ.

“Gia tài khủng” của nam sinh lớp 7

■ HỒ PHÚC

Sở hữu 49 huy chương các loại tại những cuộc thi Toán, Khoa học, Tin học quốc tế và trong nước, Lê Nam Long (học sinh lớp 7, Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa, TPHCM) khiến nhiều người ngưỡng mộ. Ngoài ra, em còn là gương mặt trẻ tuổi nhất trong 14 công dân trẻ tiêu biểu của TPHCM được vinh danh năm 2023.

Đam mê chinh phục

Tính từ năm 2020 đến nay, Lê Nam Long đã bổ sung vào bộ sưu tập thành tích của mình 22 Huy chương Vàng, 12 Huy chương Bạc, 15 Huy chương Đồng từ các cuộc thi Toán, Khoa học, Tin học quốc tế và trong nước.

Riêng năm 2023, Nam Long khẳng định khả năng trên trường thi quốc tế qua các cuộc thi như: Giải Nhất cuộc thi Grand Final STEM Olympiad International; Huy chương Vàng cuộc thi môn Khoa học do Đại học Goethe Frankfurt (Cộng hòa Liên bang Đức) và Đại học Sorbonne Paris (Pháp) tổ chức; Huy chương Vàng Olympic Toán và Khoa học châu Á - ASMOPSS, thi Toán học Úc mở rộng AMC; Huy chương Vàng Toán học quốc tế IMC; Huy chương Bạc Toán học Mỹ mở rộng và đoạt giải cao tại các kỳ, hội thi cấp thành phố, quốc gia.

Chia sẻ về bí quyết học tập, Nam Long cho biết thường hoàn thành bài tập các môn học ngay trên lớp. Ở nhà nam sinh dành 1 - 2 giờ đồng hồ để tự giải các bài toán trong sách giáo khoa. Nếu gặp bài khó hoặc làm sai, Nam Long đọc hướng dẫn để xem những cách giải hay và làm lại. Với nam sinh, điều quan trọng nhất là phát hiện ra nguyên nhân làm sai, suy nghĩ cách khắc phục để không lặp lại ở các bài toán tương tự. Em còn thường xuyên chia sẻ kinh nghiệm học tập, giải toán với bạn bè cùng sở thích. Sau khi học xong, em lên mạng tìm hiểu để có thêm nhiều kiến thức về sinh học, vật lý...

“Đam mê của em là môn Toán. Toán học giúp em tư duy logic tốt hơn, nắm bắt kiến thức trong lĩnh vực khác, đặc biệt công nghệ thông tin”, Nam Long chia sẻ và



Nam Long (thứ 2 từ phải qua) tích cực tham gia các hoạt động thể thao tại trường.

Ảnh: Hồ Phúc

cho hay: Trải qua nhiều kỳ, cuộc thi trong nước và quốc tế, em rút ra những kỹ năng để làm bài thi như suy nghĩ logic, rèn luyện tính nhẩm, làm bài thế nào để tiết kiệm thời gian... Ngoài ra, các cuộc thi còn tạo cho cậu học trò lớp 7 nhiều cơ hội gặp gỡ bạn bè, chia sẻ kinh nghiệm.

“Em ấn tượng nhất là kỳ thi Grand Final STEM Olympiad International tại Pháp năm 2023. Em đoạt Huy chương Vàng môn Toán, đây là hạng cao nhất trong các kỳ thi Toán quốc tế em từng tham gia”, Nam Long phấn khởi nói.

Chị Lê Thảo Trang, mẹ của Nam Long cho biết, gia đình luôn để các con tự lập, tự học và biết sắp xếp thời gian hợp lý. Khi còn nhỏ, gia đình hỗ trợ, nhưng càng lớn các con tự giải quyết mọi vấn đề. Bố mẹ Nam Long luôn mong Long và chị gái học tập toàn diện, biết phát huy thế mạnh, khả năng vượt trội của mình.

“Với thành tích Nam Long đạt được những năm qua, gia đình rất vui và tự hào. Vui vì biết con có năng lực ở lĩnh vực nào để bồi dưỡng, định hướng cách học hợp lý. Tự hào vì con còn nhỏ nhưng đã cố gắng hoàn thiện bản thân, nghiêm túc trong học tập. Con luôn biết cách chinh phục những kỳ thi mà mình chưa đạt được kết quả mong muốn”, chị Trang chia sẻ.

Chia sẻ về những dự định trong tương lai, Nam Long cho biết: Ước mơ của em là học giỏi và đạt nhiều thành tích hơn để lấy được học bổng danh giá đi du học tại các trường đại học nổi tiếng như MIT, Harvard... Khi học tập ở trường nổi tiếng về công nghệ, em sẽ được tiếp xúc nhiều kiến thức, sau đó trở về làm việc tại Việt Nam, góp phần xây dựng TPHCM hiện đại, phát triển hơn.

Tích cực tham gia hoạt động

Ngoài nỗ lực học tập, Nam Long còn là đội viên tiêu biểu khi tích cực tham gia các hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh do trường và TPHCM tổ chức. Năm 2023, Nam Long trở thành thành viên chính thức Đoàn đại biểu Quốc hội trẻ em TPHCM tham dự phiên họp Quốc hội giả định tại Hà Nội. Ngoài ra, em là thành viên Hội đồng trẻ em thành phố từ năm 2021 đến nay, từng tham gia liên hoan Thiếu nhi 3 nước Việt Nam - Lào - Campuchia năm 2022...

Đặc biệt, những năm qua với mong muốn góp sức, lan tỏa giá trị tích cực đến cộng đồng, Nam Long đã trích một phần học bổng của mình vào các hoạt động thiện nguyện. Nam sinh ủng hộ 5 triệu đồng cho Quỹ hỗ trợ Trẻ em mồ côi do dịch Covid-19 của Thành đoàn TPHCM; góp 5 triệu đồng vào Quỹ khuyến học tại Trường Tiểu học

Nguyễn Bình Khiêm (Quận 1, TPHCM) - nơi em từng học. Thời gian học tại Trường THPT chuyên Trần Đại Nghĩa, Nam Long cũng hỗ trợ 5 triệu vào quỹ chăm lo cho trẻ em hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn Quận 1 dịp Tết Trung thu.

Nam sinh cho biết: “Sổ tiền đóng góp do em dành dụm được từ 2 năm nhận học bổng tài năng trẻ. Em muốn chia sẻ một phần đến các bạn cùng trang lứa nhưng hoàn cảnh khó khăn”.

Đánh giá về cậu học trò, cô Lê Thị Kim Thoa - giáo viên chủ nhiệm lớp 7A3 cho hay: “Nam Long giỏi môn Toán tư duy và Tin học. Giáo viên môn Toán đánh giá rất cao năng lực học tập của em. Không chỉ học tốt, Nam Long còn tích cực tham gia các hoạt động thể thao, nhất là môn bóng rổ. Cùng đó, em luôn có ý thức cùng bạn bè tham gia xây dựng tập thể lớp đoàn kết, vững mạnh. Nam Long thực sự là học sinh tiêu biểu, tấm gương sáng cho các bạn khác noi theo”.



Cô giáo Phùng Thị Hà.

Ảnh: TG



Cô Phùng Thị Hà và học sinh trải nghiệm thực tế.

Ảnh: TG

Cô giáo “vừa học, vừa làm”

■ VÂN ANH

Với nhiều sáng tạo trong dạy học, cô Phùng Thị Hà đã 2 lần giành giải thưởng Nhà giáo Hà Nội tâm huyết sáng tạo. Cô luôn mang đến những giờ học cuốn hút, giúp học sinh thực hiện ý tưởng khởi nghiệp từ khi ngồi trên ghế nhà trường.

Vận dụng kiến thức vào thực tế

Xuất thân trong gia đình làm nông nghiệp, công tác ở vùng nông thôn nên nhiều năm nay, cô Phùng Thị Hà - Trường THPT Yên Lãng (Mê Linh, Hà Nội) luôn trăn trở tìm cách giúp học sinh khởi nghiệp từ môn Công nghệ.

“Môn học có ba phần: Trồng trọt, chăn nuôi và tạo lập doanh nghiệp. Tôi xâu chuỗi quá trình dạy học và xây dựng cho học trò quy trình, kế hoạch trồng trọt và chăn nuôi trong gia đình, sau đó tìm cách chế biến và bán sản phẩm ra thị trường. Những việc làm này góp phần tăng thu nhập cho gia đình”, cô Hà cho hay.

Để học trò kinh doanh được, giáo viên hướng dẫn phải trải nghiệm trước. Nhiều lần thất bại khi chế biến sản phẩm nhưng cô Hà không nản lòng mà luôn thúc đẩy học sinh áp dụng kiến thức đã học từ môn Công nghệ vào thực tế để cải thiện đời sống.

Nhằm ngăn chặn và thực hiện chiến dịch “cánh đồng không đốt rơm rạ”, cô Hà nhấn mạnh vấn đề này trong mỗi tiết học Công nghệ và đưa ra những phương pháp hữu ích trong tái sử dụng rơm rạ nhằm phát triển kinh tế và bảo vệ môi trường. Cô hướng dẫn các em dùng rơm làm phân bón, chổi...

Đặc biệt, cô dạy học sinh cách làm nấm từ rơm. Nhiều em về nhà đã truyền đạt lại kiến thức cho bố mẹ

cùng làm. Những giờ học lý thuyết, thực hành trên lớp được học trò ứng dụng, không chỉ giúp ích cho gia đình, mà còn là động lực để cô tiếp tục đồng hành, sáng tạo “vừa học, vừa làm”.

Nhờ tâm huyết, tỉ mỉ, hết lòng vì học sinh nên giờ Công nghệ của cô Hà được học trò đón nhận hứng khởi. Sau học lý thuyết và thực hành, cô giao đề tài nhỏ để các em áp dụng, qua đó có cơ hội đưa ra đề xuất, sáng kiến về xử lý chất thải chăn nuôi trong gia đình, khu dân cư...

Từ cách dạy học môn Công nghệ, cô Hà cho rằng, cốt lõi của việc học chính là biết ứng dụng tri thức vào thực tế cuộc sống. Mỗi vùng, miền có đặc thù khác nhau, nên học sinh phải biết sử dụng kiến thức phù hợp, hiệu quả.

Là học sinh Trường THPT Yên Lãng, em Nguyễn Ngọc Ánh thích học giờ Công nghệ của cô Hà. “Trong môn học, cô hướng dẫn học sinh thực hiện kế hoạch trồng trọt, chăn nuôi phù hợp với gia đình, chế biến những sản phẩm mà gia đình nuôi trồng được. Cùng với kiến thức phần kinh doanh,

học sinh biết cách tiêu thụ sản phẩm làm ra, góp phần tăng thu nhập gia đình. Cô cũng định hướng học sinh thành lập Hội kinh doanh nhỏ để thêm thu nhập cho quỹ lớp. Những bài học gần gũi với thực tế và ý tưởng kinh doanh, khởi nghiệp từ ghế nhà trường khiến em ấn tượng”, nữ sinh cho hay.

Hỗ trợ học sinh nghiên cứu khoa học

Từ năm 2021 - 2023, cô Phùng Thị Hà đã hướng dẫn nhóm học sinh tham gia nghiên cứu khoa học trong dự án “Tam giác hướng nghiệp” đạt hiệu quả cao. Quá trình nghiên cứu, các em được tìm tòi giao lưu học hỏi, trải nghiệm trong phòng thí nghiệm chuyên sâu của trường đại học, làm tiền đề xây dựng câu lạc bộ nghiên cứu khoa học ở trường.

Năm học 2022 - 2023, cô hướng dẫn học sinh thực hiện đề tài “Nghiên cứu xử lý bã đậu nành làm phân bón hữu cơ cho cây trồng ở Mê Linh, Hà Nội”. Đề tài đưa ra giải pháp tái sử dụng bã đậu, góp phần tăng thu nhập, bảo vệ môi trường. Đề tài đoạt giải Nhất cấp cụm và Khuyến khích cấp thành phố trong cuộc thi khoa học kỹ thuật.

Ngoài ra, cô hướng dẫn học sinh đề tài “Nghiên cứu xử lý hiệu quả một số

phụ phẩm nông nghiệp ở xã Tam Đồng, huyện Mê Linh”. Đề tài đoạt giải Nhất cấp cụm và giải Khuyến khích cấp thành phố cuộc thi khoa học kỹ thuật.

Hiện, cô hướng dẫn học sinh nghiên cứu tình đầu và cách điều chế xà phòng từ vỏ quả thiên nhiên tham dự Cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học năm học 2023 - 2024. Đề tài được ban giám khảo đánh giá cao bởi tính thực tiễn khi xu hướng sử dụng xà phòng từ thiên nhiên dần quay lại.

Ngoài ra, học sinh Trường THPT Yên Lãng được trải nghiệm pha chế trà, cà phê, làm sữa chua, sữa đậu nành. Những sản phẩm này học sinh đem kinh doanh, vừa hiện thực hóa mục tiêu giáo dục gắn lý thuyết với thực tế, vừa định hướng nghề nghiệp. Lợi nhuận thu được từ hoạt động kinh doanh một phần dùng để mua sách vở, còn lại gây quỹ tặng bạn hoàn cảnh khó khăn.

Cô Hà cũng tâm huyết xây dựng Kênh YouTube “Hà Phùng Master” để chia sẻ một số hoạt động giáo dục hữu ích. Cô đăng tải video hướng dẫn các bài thực hành trong Chương trình GDPT 2018 như làm men rượu truyền thống, cách chế biến, đánh giá thức ăn giàu glucit cho vật nuôi, cách làm giá đỗ, trà vải thốt nốt, kỹ thuật gieo hạt trong bầu...

Cô Trần Thị Hương Hải - Hiệu trưởng Trường THPT Yên Lãng chia sẻ về đồng nghiệp: Gần 20 năm đứng trên bục giảng, cô Hà đã chấp cánh ước mơ cho nhiều thế hệ học trò. Trong lớp, cô luôn tạo điều kiện giúp các em hoàn cảnh khó khăn, học lực yếu, trung bình phấn đấu đạt loại khá. Sự cảm thông chia sẻ, gần gũi của cô giúp các em cởi mở, thân thiện hơn.



Các giải thưởng mà cô Phùng Thị Hà đoạt được: Giải Nhất Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp thành phố; giải Nhì cuộc thi đồ dùng dạy học tự làm; giải Khuyến khích giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thành phố; Bằng khen của UBND thành phố Hà Nội; hai lần đạt giải Nhà giáo Hà Nội tâm huyết sáng tạo năm 2017, 2023... Đây là sự ghi nhận những cố gắng, cũng là trọng trách để cô không ngừng cố gắng vì học sinh.